



ETS 1000_RC

TEST 6

PART 5

101. Jesper Associates currently has ----- with 26 different food suppliers.

(A) contracting

(B) contracts

(C) contractor

(D) contract

Tạm dịch: Jesper Associates hiện có hợp đồng với 26 nhà cung cấp thực phẩm khác nhau.

Phân tích: Trong chỗ trống ta cần một danh từ và theo ý của câu là “có hợp đồng với...” nên không chọn C (nhà thầu), và ta không chọn D vì câu D là danh từ số ít (trong khi là với 26 nhà cung cấp). Câu B là đáp án đúng.

102. Passengers must be at the gate ----- 25 minutes prior to boarding their flight.

(A) at least

(B) as much

(C) in case

(D) by then

Tạm dịch: Hành khách phải có mặt ở cổng ít nhất 25 phút trước khi lên máy bay.

Phân tích: Theo nghĩa của câu thì nên chọn A. at least (ít nhất là). Không chọn B. as much (nhiều như vậy), C. in case (để phòng trường hợp) D. by then (lúc đó)

103. Deltran analytics software can help ----- identify issues, predict trends, and improve business.

(A) you

(B) your

(C) yours

(D) yourself

Phân tích: Ta thấy sau chỗ trống là một động từ nên chỗ trống cần một tân ngữ (thuộc về cấu trúc “help +object +Verb”) , câu A là đáp án đúng do là tân ngữ. Không chọn câu B vì là tính từ sở hữu đi sau phải là danh từ, C vì trước đó không nhắc đến sở hữu và cũng không chọn D vì ở đây ta có chủ ngữ là Deltran analytics software chứ không phải là “you” (nên tân ngữ không phải là “yourself”).



Tạm dịch: Phần mềm phân tích Deltran có thể giúp bạn xác định các vấn đề, dự đoán xu hướng và cải thiện kinh doanh.

104. The technology department ----- to purchase three new servers next year.

- (A) announces
- (B) thinks
- (C) predicts
- (D) plans**

Tạm dịch: Bộ phận công nghệ dự định mua ba máy chủ mới vào năm tới.

Phân tích: Ta có cụm “plan to do something” là “dự định làm gì đó” ở trong tương lai (next year). Đáp án đúng là D. Không chọn A. announces vì “announce + something/ announce + “that” + S-V”, B. thinks vì “think + (that) + S-V”, C. predicts vì “predict + (that) + S-V”. Khi ở dạng chủ động, các động từ của câu A,B,C phải theo các cấu trúc trên.

105. Jennson Motors hired an ----- new efficiency expert last month.

- (A) approximate
- (B) angular
- (C) exceptional**
- (D) eventual

Tạm dịch: Jensen Motors đã thuê một người chuyên gia về năng suất mới thật xuất chúng vào tháng trước.

Phân tích: Khi nói về một chuyên gia (efficiency expert), ta dùng tính từ như câu C có nghĩa là “xuất chúng”. Các câu còn lại không chọn vì A (xấp xỉ), B (góc cạnh/ gầy nhom), D (cuối cùng).

106. Mr. Winkel's ----- responsibilities include auditing and financial review of large clients.

- (A) accounts
- (B) accounted
- (C) accounting**
- (D) accountable

Phân tích: Chỗ trống cần thêm một danh từ đứng trước danh từ “responsibilities” để tạo thành cụm danh từ có chức năng làm chủ ngữ trong câu. Ta có danh từ kế toán là “accounting”. Đáp án C đúng. Không chọn A (các tài khoản), B (được tính toán), D (chịu trách nhiệm).



Tạm dịch: Trách nhiệm kế toán của ông Winkel bao gồm kiểm toán và đánh giá tài chính của các khách hàng lớn.

107. The prime minister greeted foreign diplomats ----- a luncheon today in London.

- (A) at
- (B) had
- (C) such
- (D) where

Tạm dịch: Thủ tướng đã chào các nhà ngoại giao nước ngoài tại một bữa trưa hôm nay tại London.

108. The management team at Otto Corporation offers incentives ----- employee productivity.

- (A) stimulate
- (B) to stimulate
- (C) will stimulate
- (D) are stimulating

Tạm dịch: Đội ngũ quản lý tại Otto Corporation cung cấp các ưu đãi để kích thích năng suất của nhân viên.

109. In response to customer-----, Lopez Naturals will release a line of organic soaps.

- (A) demand
- (B) permit
- (C) arrival
- (D) account

Tạm dịch: Để đáp lại nhu cầu của khách hàng, Lopez Naturals sẽ phát hành một dòng xà phòng hữu cơ.

Phân tích: Chỗ trống cần một giới từ chỉ thời gian. Câu A. at a luncheon (= at lunch) nghĩa là tại một bữa trưa.

Phân tích: Ta có cấu trúc “ offer incentive to Verb” nghĩa là “ cung cấp ưu đãi (phần thưởng) nhằm để ...”.

Phân tích: Câu (A) đúng vì ta có cụm “in response to customer demand” nghĩa là “Đáp lại nhu cầu của khách hàng”. Không chọn B (giấy phép), C (sự đến nơi), D (tài khoản)



110. Before the computers leave the factory, they are ----- thoroughly to ensure they have no defects.

(A) selected

(B) inspected

(C) attached

(D) managed

Tạm dịch: Trước khi máy tính rời khỏi nhà máy, chúng được kiểm tra kỹ lưỡng để đảm bảo chúng không có khiếm khuyết.

Phân tích: Câu C là đáp án đúng vì ta thấy sau chỗ trống là “để đảm bảo chúng không có các khiếm khuyết” do đó tại chỗ trống phải là “inspected” (từ “inspect” nghĩa là “kiểm tra, xem xét kỹ để đánh giá tình trạng hoặc để phát hiện các khuyết điểm của một sự vật nào đó). Không chọn A (được lựa chọn), C (được đính kèm), D (được quản lý)

111. WRUZ Radio will broadcast a new show -----to business news and economic analysis.

(A) allowed

(B) prepared

(C) dedicated

(D) introduced

Tạm dịch: WRUZ Radio sẽ phát một chương trình mới dành riêng cho tin tức kinh doanh và phân tích kinh tế.

Phân tích: Ta thấy ở chỗ trống là một mệnh đề quan hệ được rút gọn thành V-ed/V cột 3 (thực chất ở chỗ trống là “which is V-ed/V cột 3). Ta có cụm “tobe+ dedicated to something” là “được dành riêng cho cái gì đó nên ta chọn C. Không chọn B (vì “tobe + prepared + for), không chọn A vì tobe+ allowed+ to Verb. Không chọn D (được giới thiệu) vì ý nghĩa không phù hợp trong câu.

112. Mr. Okada met ----- with the building manager to discuss the demolition project.

(A) frequent

(B) frequenting

(C) frequently

(D) frequented

Tạm dịch: Ông Okada đã gặp gỡ thường xuyên với người quản lý tòa nhà để thảo luận về dự án phá dỡ.

Phân tích: Chỗ trống cần một trạng từ đi sau động từ “met” nên câu C đúng.



113. Mr. Montri politely ----- the job offer from Barranca Shipping Company.

(A) declined

(B) decreased

(C) prevented

(D) converted

Tạm dịch: Ông Montri từ chối một cách lịch sự lời mời làm việc từ Công ty Vận chuyển Barranca.

Phân tích: Câu A (đã từ chối) là đúng vì nó phù hợp với nghĩa cả câu (“politely declined the job offer from ...”: từ chối một cách lịch sự lời mời làm việc từ...)

114. Written permission must ----- before using Thavor Corporation's logo.

(A) to obtain

(B) obtained

(C) be obtained

(D) obtaining

Tạm dịch: Sự xin phép bằng văn bản phải có được trước khi sử dụng logo của Thavor Corporation.

Phân tích: Chỗ trống cần một động từ ở thể bị động vì “written permission – sự xin phép bằng văn bản” không thể tự đạt được mà phải được thực hiện bởi ai đó. Do đó đáp án C ở thể bị động là đúng.

115. ----- it is relatively small, the fitness center at Ginder Apartments is very popular with residents.

(A) Reasoning

(B) Essentially

(C) Although

(D) Throughout

Tạm dịch: Mặc dù tương đối nhỏ, nhưng trung tâm thể dục tại khu căn hộ Ginder rất phổ biến với cư dân.

Phân tích: Mệnh đề chính (... rất nổi tiếng ...) có ý nghĩa tương phản với mệnh đề phụ đứng trước dấu phẩy (... tương đối nhỏ...). Do đó ta cần một liên từ chỉ sự nhượng bộ (Although+ S-V).



116. All communications must be approved by the public relations director before they can be shared -----.

(A) certainly

(B) externally

(C) deeply

(D) utterly

Tạm dịch: Tất cả các thông tin liên lạc phải được phê duyệt bởi Giám đốc quan hệ công chúng trước khi chúng có thể được chia sẻ ra bên ngoài.

Phân tích: Câu B đúng vì phù hợp ý nghĩa cả câu là "... phải được phê duyệt bởi... trước khi được chia sẻ ra bên ngoài". Các câu còn lại không đúng vì A (một cách chắc chắn), C (một cách sâu sắc), D (hoàn toàn) là không phù hợp nghĩa cả câu.

117. Providing precision welding to a ----- array of industries, Mistone Metalworks recently celebrated a century of service in Quebec.

(A) widely

(B) widen

(C) width

(D) wide

Tạm dịch: Đã cung cấp hàn chính xác cho một loạt các ngành công nghiệp, Mistone Metalworks gần đây đã kỷ niệm một thế kỷ cho dịch vụ tại Quebec.

Phân tích: Chỗ trống cần một tính từ. Ta có cụm "a wide array of something" nghĩa là "một loạt những ..." Đáp án đúng là D.

118. Mr. Kim considers punctuality a crucial - ----- for all his assistants to have.

(A) device

(B) type

(C) action

D) trait

Phân tích: Ta có "punctuality" (sự đúng giờ) là một từ chỉ phẩm chất nên ta chọn D. trait (phẩm chất)



Tạm dịch: Ông Kim coi sự đúng giờ là một đặc điểm quan trọng đối với tất cả các trợ lý của mình.

119. The chief financial officer has ----- the importance of attracting new customers.

- (A) applied
- (B) demanded
- (C) administered
- (D) emphasized**

Tạm dịch: Giám đốc tài chính đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thu hút khách hàng mới.

Phân tích: Câu D đúng vì phù hợp ý nghĩa cả câu. Ta có cụm “emphasize the importance of V-ing/ Noun” nghĩa là “nhấn mạnh tầm quan trọng của việc gì đó. Các câu còn lại không đúng vì A (áp dụng), B (đòi hỏi), C (quản lý) là không phù hợp nghĩa cả câu.

120. Seward Furnishings is closing some of its showrooms because customers are ----- ordering furniture online.

- (A) increasing
- (B) increase
- (C) increasingly**
- (D) increased

Tạm dịch: Seward Nội thất đang đóng cửa một số phòng trưng bày của nó bởi vì khách hàng đang ngày càng đặt hàng nội thất trực tuyến.

Phân tích: Tại chỗ trống cần một trạng từ để bổ nghĩa cho động từ “order”. Do đó câu C đúng.

121. ----- construction in progress at the old town hall building, tourist groups will not be allowed to enter the site.

- (A) Now that
- (B) While
- (C) Even if
- (D) Due to**

Tạm dịch: Do việc xây dựng đang được tiến hành tại tòa nhà tòa thị chính cũ, các nhóm khách du lịch sẽ không được phép vào địa điểm này.

Phân tích: Ta đọc thấy mệnh đề phụ trước dấu phẩy diễn tả nguyên nhân của mệnh đề chính. Do đó ta cần một liên từ chỉ nguyên nhân (Due to + Noun/ Noun phrase)



122. Several drilling-technology experts will present the results of their ----- on June 23.

- (A) comprehension
- (B) resolution
- (C) investigation**
- (D) specification

Tạm dịch: Một số chuyên gia công nghệ khoan sẽ trình bày các kết quả điều tra của họ vào ngày 23 tháng Sáu.

123. The store had a----- display to promote the newest book from the best-selling mystery author.

- (A) default
- (B) grateful
- (C) talented
- (D) massive**

Tạm dịch: Cửa hàng đã có một màn hình khổng lồ để quảng bá cuốn sách mới nhất từ tác giả bí ẩn bán chạy nhất.

124. Most of the people ----- attended yesterday's workshop have already submitted their feedback.

- (A) who**
- (B) those
- (C) whose
- (D) some

Tạm dịch: Hầu hết những người tham dự hội thảo ngày hôm qua đã gửi phản hồi của họ.

125. Both tasty and healthy, the tomato salad at Alfredi's Bistro is also large ----- to be served as a main dish.

Phân tích: Ta thấy có các từ “expert” (chuyên gia) và “present the results” (trình bày các kết quả). Do đó, từ phù hợp ý nghĩa nhất sẽ là C. investigation (điều tra, nghiên cứu). Các câu còn lại không đúng vì A (sự lĩnh hội/ sự bao hàm), B (độ phân giải/ lòng quyết tâm), D (sự định rõ/ thông số kỹ thuật) là không phù hợp.

Phân tích: Từ “massive” đúng vì nó kết hợp với từ “display” sau chỗ trống nghĩa là “màn hình khổng lồ”. Các từ còn lại A (mặc định), B (biết ơn), C (có tài) là không đúng vì không phù hợp nghĩa cả câu.

Phân tích: Chỗ trống cần đại từ quan hệ đóng vai trò chủ ngữ để tạo thành mệnh đề quan hệ bổ nghĩa cho “the people”. Do đó ta chọn A.

Phân tích: Ta có cụm “to be + adjective + enough to Verb/ to be Verb (-ed/ cột 3)” nghĩa là “đủ ... để/ để được ...”. Đáp án đúng là A.



(A) enough

(B) fully

(C) nearly

(D) well

Tạm dịch: Vừa ngon vừa tốt cho sức khỏe, salad cà chua tại Alfredi's Bistro cũng đủ lớn để được phục vụ như một món ăn chính.

126. The Klassin Group's booth at the Liberty Architecture Expo has garnered much -----.

(A) interest

(B) interests

(C) interested

(D) interesting

Tạm dịch: Gian hàng của Tập đoàn Klassin tại Liberty Architecture Expo đã thu hút được nhiều sự quan tâm.

Phân tích: Ở chỗ trống ta cần một danh từ nên loại C và D. Do interest (sự hứng thú) là danh từ không đếm được nên không được thêm "s", ta loại B. Đáp án đúng là A.

127. Save 25 percent on any printer ----- you buy a laptop computer at Diego's Electronics.

(A) whereas

(B) whenever

(C) such as

(D) seeing that

Tạm dịch: Tiết kiệm 25 phần trăm trên bất kỳ máy in nào ----- bạn mua một máy tính xách tay tại Diego's Electronics..

Phân tích: Tại chỗ trống ta cần một liên từ để diễn đạt ý nghĩa ở đây là: "bất cứ khi nào mua máy tính xách tay", thì sẽ tiết kiệm được 25%. Do đó chọn B. Không chọn A (trong khi), C (chẳng hạn như) hoặc D (nhận thấy rằng) vì không phù hợp.

128. The recently adopted policy restructures the company's debt according to a ----- five-step plan.

Phân tích: Chỗ trống cần một tính từ. Do đó chọn D (có thể quản lý được)



- (A) managing
- (B) manageably
- (C) manages
- (D) manageable**

Tạm dịch: Chính sách được thông qua gần đây sẽ cơ cấu lại nợ của công ty theo kế hoạch năm bước có thể quản lý được.

129. The quality assurance department needs to hire additional staff ----- production has increased by 50 percent.

- (A) even though
- (B) since**
- (C) because of
- (D) therefore

Tạm dịch: Bộ phận đảm bảo chất lượng cần phải thuê thêm nhân viên vì sản xuất đã tăng 50%.

Phân tích: Ta thấy mệnh đề sau chỗ trống diễn tả nguyên nhân của mệnh đề trước chỗ trống. Do đó ta cần một liên từ chỉ nguyên nhân (since = because). Không chọn C vì “because of + Noun/ noun phrase” chứ không đi trước một mệnh đề S-V.

130. Your order cannot ----- until we have received full payment.

- (A) to process
- (B) be processed**
- (C) being processed
- (D) has processed

Tạm dịch: Đơn hàng của bạn không thể được xử lý cho đến khi chúng tôi nhận được thanh toán đầy đủ.

Phân tích: Chỗ trống cần một động từ chia ở thể bị động vì lý do là đơn đặt hàng không thể tự xử lý mà phải cần được ai đó xử lý. Đáp án đúng là B.



PART 6

Questions 131-134

<p>Commercial relocation may at first appear (131) -----, but Mester Movers will work with you to make the process as simple as possible. Whether you are relocating an office, factory, or laboratory across town or across the country, we have the people, technology, and resources to (132) ----- your move with efficiency.</p> <p>We take special care when packing small and delicate objects. (133) -----, we make sure that large items such as desks, filing cabinets, and chairs are also ready for the move by providing you with special tags. (134) -----.</p>	<p>Tạm dịch: Sự chuyển vị trí thương mại có lẽ mới đầu thì có vẻ phức tạp, nhưng Mester Movers sẽ làm việc với bạn để làm cho quá trình này đơn giản nhất có thể. Cho dù bạn đang di chuyển vị trí một văn phòng, nhà máy hoặc phòng thí nghiệm trên khắp thị trấn hoặc trên toàn quốc, chúng tôi có nhân lực, công nghệ và tài nguyên để xử lý việc di chuyển của bạn một cách hiệu quả.</p> <p>Chúng tôi dành sự chăm sóc đặc biệt khi đóng gói các vật nhỏ và dễ vỡ. Đồng thời, chúng tôi đảm bảo rằng các mặt hàng lớn như bàn, tủ hồ sơ và ghế cũng đã sẵn sàng để di chuyển bằng cách cung cấp cho bạn các thẻ đặc biệt.</p> <p>Hướng dẫn viên di chuyển của chúng tôi sẽ giải thích làm thế nào để dán chúng đúng cách.</p>
<p>131. (A) complication (B) complicated (C) complicates (D) complicate</p>	<p>Phân tích: Tại chỗ trống cần một tính từ vì ta có cụm “appear + Adj: có vẻ ...”. Câu B. complicated là tính từ nên đúng.</p>
<p>132. (A) handling (B) handled (C) handle (D) handles</p>	<p>Phân tích: Tại chỗ trống cần một động từ nguyên mẫu đi sau “to” nên đáp án đúng là C.</p>
<p>133. (A) Rather (B) In brief (C) In other words (D) At the same time</p>	<p>Phân tích: Vì câu trước chỗ trống và câu có chứa chỗ trống đang nói đến hai vấn đề song song, về mặt dịch vụ chăm sóc các đối tượng nhỏ và lớn nên 2 câu này song hành nhau. Ta cần một trạng từ diễn tả 2 hành động xảy ra cùng lúc. Đáp án đúng là D.</p>
<p>134. (A) Our Moving Guide will explain how to properly affix them. (B) Your employer will tell you when the move will occur. (C) We travel on back roads to get them moved quickly. (D) We have a dozen moving trucks on our fleet.</p>	<p>Phân tích: Vì câu trước chỗ trống đang nói đến các thẻ đặc biệt (special tags) nên câu sau phải nói đến việc dán các thẻ này lên các mặt hàng sao cho đúng cách. Câu đúng là A.</p>



Questions 135-138

<p>Purchase Order Guidelines</p> <p>Mapleshades Medical Center authorizes certain employees to purchase goods and services for company-related business. To purchase a (135) ----- item or service, fill out the online request form. Use the form to (136) ----- a description of the item needed. Also, briefly explain why the purchase is necessary. Note that your (137) ----- may affect subsequent decisions. If the request entails replacing a device that is out of order, bring the matter to the attention of Mr. Rowen, head of the Maintenance Division, before submitting the request. (138) ----- . Please direct any questions you may have related to the purchase of office supplies and equipment to the Purchasing Department.</p>	<p>Nguyên tắc đặt hàng</p> <p>Trung tâm y tế Mapleshades ủy quyền cho một số nhân viên mua hàng hóa và dịch vụ cho việc kinh doanh liên quan đến công ty. Để mua một vật phẩm hoặc dịch vụ cụ thể nào đó, hãy điền vào mẫu yêu cầu trực tuyến. Sử dụng mẫu đơn để cung cấp mô tả về mặt hàng cần thiết. Ngoài ra, giải thích ngắn gọn tại sao việc mua là cần thiết. Lưu ý rằng sự chứng minh của bạn có thể ảnh hưởng đến các quyết định tiếp theo. Nếu yêu cầu đòi hỏi việc phải thay thế một thiết bị không còn hoạt động, hãy thu hút vấn đề đến sự chú ý của ông Rowen, Trưởng phòng Bảo trì, trước khi gửi yêu cầu. Ông ấy sẽ quyết định liệu hành động như vậy có được xác minh hay không. Vui lòng gửi bất kỳ câu hỏi nào bạn có thể có mà liên quan đến việc mua vật tư và thiết bị văn phòng cho Bộ phận Mua hàng.</p>
--	---

135.

- (A) specify
- (B) specific**
- (C) specifics
- (D) specifically

Phân tích: Ở chỗ trống cần một tính từ nên câu B đúng. Câu A sai vì là động từ, C sai vì có đuôi “s”, D sai vì là trạng từ.

136.

- (A) view
- (B) change
- (C) provide**
- (D) find

Phân tích: Câu C. provide đúng vì nó có ý nghĩa phù hợp nhất với nghĩa cả câu, tức là khi điền vào mẫu đơn là ta đang cung cấp mô tả về mặt hàng. Các câu còn lại A (xem), B (thay đổi) D (tìm thấy) là không đúng vì nghĩa không phù hợp.

137.

- (A) retirement
- (B) score
- (C) experience
- (D) justification**

Phân tích: Câu trước của câu có chứa chỗ trống nhắc đến việc “giải thích ngắn gọn tại sao việc mua là cần thiết” nên ở câu có chứa chỗ trống phải gọi đến “sự chứng minh”. Đáp án đúng là D. Các đáp án còn lại A (sự nghỉ hưu), B (điểm số) và C (kinh nghiệm) là không liên quan.

138.

- (A) He has studied all possible options in detail.
- (B) He will determine whether such action is warranted.**

Phân tích: Trước chỗ trống là một câu có nhắc đến việc “hãy thu hút vấn đề đến sự chú ý của ông Rowen, Trưởng phòng Bảo trì, trước khi gửi yêu cầu” nên câu sau phải nhắc đến việc “ông ấy sẽ quyết định”. Câu B đúng vì là liên quan đến



- (C) It has a staff of six who service our two office buildings. câu trước nhất. Các câu còn lại không liên quan nên không chọn.
- (D) It is usually maintained on a monthly basis.

Questions 139-142

<p>From: Hong Kong Princess Center Administration</p> <p>To: All Princess Center residents</p> <p>Date: 17 October</p> <p>Subject: Higwam works to maintain C-level elevators</p> <p>(139) -----the past week you may have experienced increased wait times for our C-level elevators, which service floors 25 through 36. We have contacted Higwam, our elevator maintenance contractor, who</p> <p>(140) ----- repairs in the elevator shafts. This is to alert all residents that beginning tomorrow and through the end of the week, you are likely to see Higwam technicians working in the lobby. They are planning to work on one unit at a time in order to keep the others operational while repairs are in progress, so for the next few</p> <p>(141) -----, there may continue to be prolonged wait times. (142) -----.</p> <p>For any questions, please contact our office. We apologize for the inconvenience and appreciate your patience.</p>	<p>Từ: Trung tâm hành chính Công Chúa Hồng Kông</p> <p>Kính gửi: Tất cả cư dân Princess Center</p> <p>Ngày: 17 tháng 10</p> <p>Chủ đề: Higwam làm việc để bảo trì thang máy ở cấp C</p> <p>Trong tuần qua bạn có thể đã trải qua thời gian chờ tăng lên đối với thang máy cấp C của chúng tôi, cái mà phục vụ từ tầng 25 đến 36. Chúng tôi đã liên hệ với Higwam, nhà thầu bảo trì thang máy của chúng tôi, người sẽ tiến hành việc sửa chữa trong các trục thang máy.</p> <p>Điều này là để cảnh báo tất cả cư dân rằng bắt đầu vào ngày mai và đến cuối tuần, bạn có thể sẽ thấy các kỹ thuật viên của Higwam làm việc tại sảnh. Họ đang lên kế hoạch làm việc tại một đơn vị thang máy tại một thời điểm để giữ cho các đơn vị khác hoạt động trong khi việc sửa chữa đang được tiến hành, vì vậy trong vài ngày tới, có thể sẽ tiếp tục còn những lần chờ đợi kéo dài. Một cách khác, bạn có thể sử dụng thang máy dịch vụ ở phía sau tòa nhà.</p> <p>Đối với bất kỳ câu hỏi nào, xin vui lòng liên hệ với văn phòng của chúng tôi. Chúng tôi xin lỗi vì sự bất tiện này và đánh giá cao sự kiên nhẫn của bạn.</p>
--	--

139.

- (A) Between
- (B) After
- (C) **Over**
- (D) Inside

Phân tích: Ta có cụm “Over the past week” là “trong tuần qua”. Đáp án đúng là C.

140.

- (A) was conducting
- (B) **will be conducting**
- (C) would conduct
- (D) is now conducting

Phân tích: Ta cần động từ chia ở thì tương lai bởi vì việc sửa chữa thang máy vẫn chưa được tiến hành, và nhà thầu bảo trì sẽ thực hiện nó trong tương lai. Do đó đáp án B đúng.



141.

(A) hours

(B) days

(C) weeks

(D) months

Phân tích: Trước đó, trong email có nhắc đến “bắt đầu vào ngày mai và đến cuối tuần” thì sẽ thấy các kỹ thuật viên, tức là thời gian việc sửa thang máy được tiến hành, nên chỉ là trong vài ngày (đáp án B) chứ không phải vài giờ hay tuần hay tháng.

142.

(A) Alternatively, you may use the service elevator in the rear of the building.

(B) Complimentary refreshments will be available to the workers in the lobby.

(C) Elevator repairs can be costly, which is why we request your collaboration.

(D) Our B-level elevators suffered a service disruption last month as well.

Phân tích: Trước chỗ trống có viết là “có thể sẽ tiếp tục còn những lần chờ đợi kéo dài” nên câu sau nói đến việc đi các thang máy dịch vụ ở phía sau tòa nhà thay vì chờ đợi. Đáp án đúng là A.

Questions 143-146

DAKAR (August 4)- Nentique Laboratories, Inc., announced today the development of a new variety of organic wheat that (143) ----- heat. Dozens of plants were cross-pollinated over many years to produce this variety, known as GR-712. It joins a growing list of (144) ----- that can withstand high temperatures during extended dry periods. "Some farmers in regions close to the equator focus (145) ----- on rice production because rice grows well in hot climates. But in the Sahara, it is too dry for much of the year," explains company spokesman Ahmad Niang. "But for a small investment in GR-712 seeds, farmers will now be able to grow wheat in our region." (146) ----- . This added income can, in turn, be reinvested in better machinery, which will encourage more environmentally friendly farming practices.

Tạm dịch:

DAKAR (ngày 4 tháng 8) - Nentique Lab Laboratory, Inc., hôm nay đã tuyên bố phát triển một giống lúa mì hữu cơ mới mà **chịu** nhiệt. Hàng chục cây đã được thụ phấn chéo trong nhiều năm để tạo ra giống này, được gọi là GR-712. Nó tham gia vào một danh sách ngày càng tăng của **cây trồng** có thể chịu được nhiệt độ cao trong thời gian khô kéo dài. "Một số nông dân ở các vùng gần với đường xích đạo tập trung **duy nhất** vào sản xuất lúa gạo vì lúa phát triển tốt ở vùng khí hậu nóng. Nhưng ở Sahara, nó quá khô nhiều trong năm", người phát ngôn của công ty giải thích. Ahmad Niang. "Nhưng với một khoản đầu tư nhỏ vào hạt giống GR-712, giờ đây nông dân sẽ có thể trồng lúa mì trong khu vực của chúng tôi." **Nentique tin rằng sự đa dạng hóa giống loại này sẽ dẫn đến lợi nhuận lớn hơn.** Ngược lại, thu nhập tăng thêm này có thể được tái đầu tư vào máy móc tốt hơn, điều mà sẽ khuyến khích nhiều hoạt động canh tác thân thiện với môi trường hơn.

143.

(A) tolerates

(B) tolerable

Phân tích: Ở chỗ trống ta cần điền một động từ thường bỏ nghĩa cho cụm danh từ “a new variety of organic wheat” nên loại B và D. vì cụm danh từ đó



(C) tolerate
(D) tolerating

là số ít nên ta cần một động từ chia ở số ít. Đáp án đúng là A.

144.
(A) fuels
(B) materials
(C) vehicles
(D) crops

Phân tích: “It” ở đây là “a new variety of organic wheat” mà “một loại lúa mì hữu cơ mới”, nên nó thuộc vào danh sách “crops (ở đây nghĩa là “cây trồng”)

145.
(A) exclude
(B) exclusion
(C) exclusive
(D) exclusively

Phân tích: Tại chỗ trống ta cần một trạng từ bổ nghĩa cho động từ “focus”. Đáp án đúng là D.

146.
(A) There is more rainfall in the region in August and September.
(B) Nentique believes diversification of this kind will lead to greater profits.
(C) A common name for the new species is yet to be determined.
(D) This merger will also help streamline Nentique's production process.

Phân tích: Câu sau chỗ trống có nhắc đến “thu nhập tăng thêm này” tức là câu trước phải nhắc đến “lợi nhuận lớn hơn”. Đáp án đúng là câu B.

PART 7

Questions 147-148

Jane Equi 110:41 A.M.] Hi Mateo. Brian Jaffers just called to cancel tomorrow's walk-through at 721 Union Street.	Jane Equi 110:41 A.M.] Xin chào Mateo. Brian Jaffers vừa được gọi để hủy bỏ chuyến xem duyệt ngày mai tại số 721 Đường Union.
Mateo Rodriguez 110:42 A.M.] That's too bad. That apartment is just right for him. Did you reschedule?	Mateo Rodriguez 110:42 A.M.] Điều đó thật tệ. Căn hộ đó phù hợp với anh ấy mà. Cô đã lên lịch lại chứ?
Jane Equi [10:44 A.M. I Yes, for Thursday, just before you show the Rockledge Place property to the Kim family. The two sites are very close to each other.	Jane Equi [10:44 A.M. I Vâng, vào thứ Năm, ngay trước khi ông cho Rockledge Place gia đình Kim xem khu bất động sản Rockledge Place. Hai địa điểm này rất gần nhau.
Mateo Rodriguez 110:45 A.M.] Great. Could you please confirm the time with Ms. Kim today?	Mateo Rodriguez 110:45 A.M.] Tuyệt quá. Cô có thể vui lòng xác nhận thời gian với cô Kim ngày hôm nay không?
Jane Equi 110:47 A.M.] Sure.	Jane Equi 110:47 A.M.] Chắc chắn rồi.

147. Who most likely is Mr. Rodriguez?

147. Ai có khả năng là ông Rodriguez nhất?



- (A) A landscape designer
(B) An administrative assistant
(C) A human resources director
(D) A real estate agent

Ta thấy cô Equi nói với ông Rodriguez rằng “ông cho Rockledge Place gia đình Kim xem khu bất động sản Rockledge Place”, đây là công việc của một nhà kinh doanh bất động sản. Đáp án D đúng.
148. At 10:45 A.M., what does Mr. Rodriguez most likely mean when he writes, "Great"?

- (A) He is excited about the results of his work.
(B) He is glad about his company's new location.
(C) He is pleased with Ms. Equi's work.
(D) He is interested in contacting Mr. Jaffers.

Khi ông Rodriguez hỏi cô Equi rằng có đã lên lịch lại hay không thì cô ấy trả lời là có, nên ông Rodriguez nói “Great”-Tuyệt, ở đây là hài lòng với việc cô Equi làm. Đáp án C đúng.

- (A) Một nhà thiết kế cảnh quan
(B) Một trợ lý hành chính
(C) Một giám đốc nhân sự
(D) Một nhà kinh doanh bất động sản

148. Vào lúc 10:45 A.M., ông Rodriguez rất có thể có ý nghĩa gì khi ông viết "Tuyệt vời"?

- (A) Ông ấy rất vui mừng về kết quả công việc của mình.
(B) Ông ấy vui mừng về địa điểm mới của công ty mình.
(C) Ông ấy hài lòng với công việc của cô Equi.
(D) Ông ấy quan tâm đến việc liên hệ Ông Jaffers.

Questions 149-150

Wallaby Decking Serving Queensland and Beyond	Wallaby Decking Phục vụ Queensland và hơn thế nữa
<p>Congratulations on your new timber deck! Follow these tips to keep it in top shape for years to come.</p> <p>/ Apply a coat of UV sealant annually to shield the deck from the effects of moisture and heat.</p> <p>/ Keep the gaps between boards free of dirt and debris. Air must flow around and between the boards to prevent moisture buildup.</p> <p>/ Wash the deck periodically. Use a soft-bristled brush, a hose, and a chemical-free detergent to clean away dirt without removing the finish.</p> <p>/ Avoid water stains and mildew. Do not allow potted plants or other large, heavy objects to rest directly on the surface of the deck.</p>	<p>Chúc mừng sàn gỗ mới của bạn! Thực hiện theo các mẹo này để giữ cho nó trong hình dạng tốt nhất trong nhiều năm tới.</p> <p>/ Phủ một lớp keo UV hàng năm để che chắn sàn tàu khỏi tác động của độ ẩm và nhiệt.</p> <p>/ Giữ khoảng cách giữa các tấm ván sao cho không có bụi bẩn và mảnh vụn. Không khí phải bay xung quanh và giữa các ván để ngăn chặn sự tích tụ độ ẩm.</p> <p>/ Rửa sàn định kỳ. Sử dụng bàn chải lông mềm, vòi và chất tẩy không có hóa chất để làm sạch bụi bẩn mà không làm loại bỏ lớp hoàn thiện.</p> <p>/ Tránh các vết nước và nấm mốc. Không cho phép các chậu cây hoặc các vật nặng lớn khác nằm trực tiếp trên bề mặt sàn tàu.</p>

149. What is indicated about the boards?
(A) They should be installed in shady areas.
(B) They are waterproof.
(C) They have space between them.
(D) They are sold only in Queensland.

Ta đọc thấy ở chỗ “...our company representatives working at our new overseas retail locations”. Từ “overseas” ở đây có nghĩa là hải ngoại, đồng nghĩa với việc công ty này có mặt trên thị trường quốc tế “international”. Do đó câu B đúng.

150. What is NOT mentioned as a tip for deck maintenance?
(A) Applying a weather-resistant coating
(B) Cleaning the surface regularly

149. Điều gì được chỉ ra về các tấm ván?
(A) Chúng nên được lắp đặt trong khu vực râm mát.
(B) Chúng không thấm nước.
(C) Chúng có không gian giữa chúng.
(D) Chúng chỉ được bán ở Queensland.

150. Điều gì KHÔNG được đề cập như một mẹo để bảo trì boong tàu?

- (A) Phủ một lớp phủ chịu thời tiết
(B) Làm sạch bề mặt thường xuyên
(C) Loại bỏ vết bẩn bằng chất rửa hóa chất



(C) **Removing stains with a chemical cleaner** (D) Giữ thực vật khỏi bề mặt

(D) Keeping plants off the surface

Ta đọc thấy ở chỗ “Use ..., and a chemical-free detergent to clean away dirt ...” nghĩa là “Sử dụng ..., và chất tẩy không có hóa chất để làm sạch bụi bẩn mà câu C viết là “loại bỏ bằng chất rửa làm từ hóa chất” là sai. Đáp án đúng là C.

Questions 151-152

Hapkell Industries Pairs Up with E&T Recycling Center	Các ngành công nghiệp Hapkell ghép đôi với Trung tâm tái chế E&T
<p>June 19-The computer technology company Hapkell Industries just announced it will begin working with E&T Recycling Centers. This partnership will enable consumers to responsibly recycle computer equipment, at no personal cost, simply by taking it to a collection center.</p> <p>"Used computers make up a rapidly growing waste source," said CEO Indira Kapoor. "As a major producer of computer products, we believe it is our obligation to reuse what we can and keep heavy metals out of the landfills. This is what prompted us to go forward with this initiative."</p> <p>Hapkell Industries originally sponsored two pilot E&T collection sites and, given their success, aims to add ten more sites by year's end. To learn more about the initiative and for a map of current and proposed collection sites, visit ETrecyclingcenter.com.</p>	<p>Ngày 19 tháng 6 - Công ty công nghệ máy tính Hapkell Industries vừa tuyên bố sẽ bắt đầu làm việc với Trung tâm tái chế E & T. Sự hợp tác này sẽ cho phép người tiêu dùng tái chế một cách có trách nhiệm các thiết bị máy tính, không mất chi phí cá nhân, chỉ bằng cách đưa nó đến một trung tâm thu gom.</p> <p>"Máy tính đã qua sử dụng tạo nên nguồn thải tang nhanh chóng", CEO Indira Kapoor nói. "Là một nhà sản xuất lớn của các sản phẩm máy tính, chúng tôi tin rằng nghĩa vụ của chúng tôi là tái sử dụng những gì chúng ta có thể và loại bỏ các kim loại nặng ra khỏi bãi rác. Đây là điều thúc đẩy chúng tôi tiếp tục với sáng kiến này."</p> <p>Hapkell Industries ban đầu tài trợ cho hai địa điểm tập kết E&T thí điểm và, với thành công của họ, nhằm mục đích thêm mười điểm nữa vào cuối năm. Để tìm hiểu thêm về sáng kiến và bản đồ của các điểm tập kết hiện tại và được đề xuất, hãy truy cập ETrecyclingcenter.com.</p>

151. According to Ms. Kapoor, why did her company partner with a recycling firm?

- (A) To manufacture more affordable computer products
- (B) To follow a government environmental policy
- (C) **To meet a responsibility as an industry leader**
- (D) To pursue a rewarding financial opportunity

151. Theo bà Kapoor, tại sao công ty của bà lại hợp tác với một công ty tái chế?

- (A) Để sản xuất giá cả phải chăng hơn sản phẩm máy tính
- (B) Theo môi trường của chính phủ chính sách
- (C) **Để chịu trách nhiệm với tư cách là một nhà lãnh đạo trong ngành công nghiệp**
- (D) Để theo đuổi một tài chính bổ ích cơ hội

Trong bài có viết “As a major producer of computer products, we believe it is our obligation to reuse what we can”, tức là “Là một nhà sản xuất lớn của các sản phẩm máy tính, chúng tôi tin rằng nghĩa vụ



của chúng tôi là tái sử dụng những gì chúng ta có thể ...”. Điều này liên quan đến lý do tại sao họ hợp tác với công ty tái chế. Đáp án đúng là C.

152. What is stated about collection sites?

- (A) They are not getting as much use as expected.
- (B) They are no longer accepting volunteers.
- (C) Their sanitary requirements are very strict.
- (D) Their locations can be found on an online map.**

152. Những gì được nêu về các trang web bộ sưu tập?

- (A) Họ không được sử dụng nhiều như mong đợi.
- (B) Họ không còn chấp nhận tình nguyện viên.
- (C) Yêu cầu vệ sinh của họ rất nghiêm ngặt.
- (D) Vị trí của họ có thể được tìm thấy trên bản đồ trực tuyến.**

Chúng ta đọc thấy có nói đến “...for a map of current and proposed collection sites, visit ETrecyclingcenter.com”, tức là bản đồ của các điểm tập kết (hay nói cách khác là để biết vị trí của chúng) thì có trên trang web, đó gọi là “online map”. Do đó đáp án đúng là D.

Questions 153-154

E-mail	*E-mail*
<p>To: Stan Anyati From: Stella Gerraldi Date: May 1 Subject: Cafe Marti</p> <p>Dear Stan,</p> <p>I called your shop yesterday and spoke with Andre about my vintage espresso maker. I was surprised that he was able to find replacement parts for such an old machine. He also re-created some parts that are no longer made. Apparently, there is a brass holder for the manufacturer's nameplate that has not yet arrived from Italy. Once that arrives, the restoration can be completed.</p> <p>As we discussed earlier, I need the machine delivered by May 7. On May 8 we will celebrate the tenth anni versary of the cafe's opening. The espresso machine has always been our centerpiece. We use it on all our advertising. Even without the nameplate, I need to have this vintage machine working for our celebrations.</p> <p>Regards, Stella</p>	<p>Tới: Stan Anyati Từ: Stella Gerraldi Ngày: 1 tháng 5 Chủ đề: Cafe Marti</p> <p>Stan thân mến,</p> <p>Tôi đã gọi cho cửa hàng của bạn ngày hôm qua và nói chuyện với Andre về máy pha cà phê espresso cổ điển của tôi. Tôi ngạc nhiên khi anh ta có thể tìm thấy các bộ phận thay thế cho một chiếc máy cũ như vậy. Anh ấy cũng tạo ra lại một số bộ phận mà không còn được sản xuất. Rõ ràng, có một giá đỡ bằng đồng cho bảng tên của nhà sản xuất mà vẫn chưa đến từ Ý. Một khi cái đó đến, việc khôi phục có thể được hoàn thiện.</p> <p>Như chúng ta đã thảo luận trước đó, tôi cần máy được giao vào ngày 7 tháng 5. Vào ngày 8 tháng 5, chúng tôi sẽ kỷ niệm lần thứ mười của lễ khai trương quán cà phê. Máy pha cà phê luôn là tâm điểm của chúng tôi. Chúng tôi sử dụng nó trên tất cả các quảng cáo của chúng tôi. Ngay cả khi không có bảng tên, tôi cần phải có chiếc máy cổ điển này làm việc cho các buổi lễ kỷ niệm của chúng tôi.</p> <p>Trân trọng, Stella</p>



153. What is indicated about the espresso machine?

- (A) It is a symbol of the Cafe Marti.
- (B) It has never worked very well.
- (C) It was designed by Stan Anyati.
- (D) It is ten years old.

Trong email có nhắc đến “The espresso machine has always been our centerpiece” nghĩa là “Máy pha cà phê luôn là tâm điểm của chúng tôi”, tức đồng nghĩa với việc nó là biểu tượng của quán Café Marti. Đáp án đúng là A.

154. What is suggested about the brass holder?

- (A) It has been redesigned.
- (B) It will need to be re-created.
- (C) **The machine can function without it.**
- (D) The manufacturer in Italy sent it to the wrong address.

153. Điều gì được chỉ ra về máy pha cà phê espresso?

- (A) Nó là một biểu tượng của Cafe Marti.
- (B) Nó chưa bao giờ làm việc tốt cho lắm.
- (C) Nó được thiết kế bởi Stan Anyati.
- (D) Nó mười năm tuổi.

154. Điều gì được đề xuất về người giữ đồng thau?

- (A) Nó đã được thiết kế lại.
- (B) Nó sẽ cần phải được tạo lại.
- (C) **Máy có thể hoạt động mà không cần nó.**
- (D) Nhà sản xuất ở Ý đã gửi nó đến địa chỉ sai.

Ở gần cuối email có viết “Even without the nameplate, I need to have this vintage machine working for our celebrations”, nghĩa là “Ngay cả khi không có bảng tên, tôi cần phải có chiếc máy cổ điển này làm việc cho các buổi lễ kỷ niệm của chúng tôi”, đồng nghĩa với việc máy pha cà phê có thể hoạt động mà không cần bảng tên, mà ta thấy “there is a brass holder for the manufacturer's nameplate” (có một giá đỡ bằng đồng cho bảng tên) tức là bảng tên ở trên “brass holder”, mà bởi vì không cần bảng tên nên cũng không cần “brass holder”. Đáp án đúng là C.

Questions 155-157

To: Department Managers

From: Margaret Langley

Date: December 27

Subject: Extended-absence greeting

Attachment: LID SamQie message

Dear Managers,

In preparation for the upcoming holiday when offices will be closed, I'd like to remind you that company policy requires each of our departments to replace the traditional greeting on their voice messaging systems with an extended-absence greeting that will play next week when callers are diverted to voice mail. This will involve making a new recording, saving it to the system, and programming the system to activate the recording at the close of our business day on Friday. Once you activate the extended-absence greeting, it will override the traditional greeting through the holiday.

Kính gửi: Các Giám đốc Bộ phận

Từ: Margaret Langley

Ngày: 27 tháng 12

Chủ đề: Lời chào vắng mặt kéo dài

Tệp đính kèm: Tin nhắn LID SamQie

Kính gửi các nhà quản lý,

Để chuẩn bị cho kỳ nghỉ sắp tới khi các văn phòng sẽ đóng cửa, tôi muốn nhắc bạn rằng chính sách của công ty yêu cầu mỗi bộ phận của chúng ta thay thế lời chào truyền thống trên hệ thống nhắn tin trên các hệ thống lời nhắn thoại của họ bằng một lời chào vắng mặt kéo dài sẽ phát vào tuần tới khi người gọi được chuyển hướng đến thư thoại. Điều này sẽ liên quan đến việc tạo một bản ghi mới, lưu nó vào hệ thống và lập trình hệ thống để kích hoạt bản ghi vào cuối ngày làm việc của chúng ta vào thứ Sáu. Khi bạn kích hoạt lời chào vắng mặt kéo dài, nó sẽ ghi đè lên lời chào truyền thống trong suốt kỳ nghỉ.



The attached document contains the text of the greeting you should record. This is the same text we have used in the past, but as usual, the dates have been changed to reflect the current closure. Please use this document to record your holiday greeting. Make sure you activate it before you leave for the day on Friday.

Tài liệu đính kèm chứa văn bản của lời chào bạn nên ghi âm lại. Đây là cùng một văn bản chúng ta đã sử dụng trong quá khứ, nhưng như thường lệ, ngày đã được thay đổi để phản ánh việc đóng cửa hiện tại. Vui lòng sử dụng tài liệu này để ghi lại lời chào kỳ nghỉ lễ của bạn. Hãy chắc chắn rằng bạn kích hoạt nó trước khi bạn rời đi vào ngày thứ Sáu.

155. What is the subject of the e-mail?

- (A) A newly established company policy
- (B) An improved way to access voice mail
- (C) **A procedure related to a holiday closing**
- (D) A change to the traditional shift schedule

155. Chủ đề của e-mail là gì?

- (A) Một chính sách của công ty vừa mới thành lập
- (B) Một cách cải tiến để truy cập thư thoại
- (C) **Một thủ tục liên quan đến việc đóng cửa cho kỳ nghỉ**
- (D) Một sự thay đổi đối với lịch trình ca làm việc truyền thống

Khi đọc lướt toàn email có nói đến việc sẽ đóng cửa công ty để chuẩn bị cho kỳ nghỉ sắp tới, và thủ tục các bước để chuyển lời chào truyền thống bằng lời chào vắng mặt kéo dài. Do đó, đáp án đúng là C.

156. What is included as an attachment?

- (A) **A script to be read aloud**
- (B) A flyer announcing a company event
- (C) Instructions for installing a new phone
- (D) Transcripts of recorded customer calls

156. Những gì được bao gồm như là một tập tin đính kèm?

- (A) **Một kịch bản sẽ được đọc to**
- (B) Một tờ rơi thông báo về một sự kiện của công ty
- (C) Hướng dẫn cài đặt điện thoại mới
- (D) Bảng điểm các cuộc gọi của khách hàng được ghi lại

Trong email có viết “The attached document contains the text of the greeting you should record”, nghĩa là “Tài liệu đính kèm chứa văn bản của lời chào bạn nên ghi âm lại”. Ta thấy “văn bản của lời chào” đồng nghĩa với “kịch bản” và “ghi âm lại” ở đây là “đọc to thành tiếng”. Đáp án đúng là A.

157. What is indicated in the e-mail about the attached document?

- (A) It is ready for publication.
- (B) **It is distributed annually.**
- (C) It is handed out to customers.
- (D) It is intended only for new employees.

157. Điều gì được chỉ ra trong e-mail về tài liệu đính kèm?

- (A) Nó đã sẵn sàng để xuất bản.
- (B) **Nó được phân phát hàng năm.**
- (C) Nó được trao cho khách hàng.
- (D) Nó chỉ dành cho nhân viên mới.

Ta thấy khi viết về “the attached document” thì có “This is the same text we have used in the past” tức là mỗi năm cứ vào kỳ nghỉ sẽ dùng tài liệu này. Đáp án đúng là B.

Questions 158-160

Kimfor Marketing	Kimfor Tiếp thị
---------------------	--------------------



Solutions	Các giải pháp
<p>Thank you for your purchase of Kimfor Marketing Solutions e-mail software. We are confident that this product will help you to develop your business. As an added bonus, we are pleased to announce that free training is offered for all of our products. These short but effective online seminars are a great opportunity for businesses that are new to our products to ensure that they are utilizing the software to its full potential.</p> <p>Our instructors are professionals who have used our tools to grow their own businesses.</p> <p>For more information and to make a reservation for a seminar, please visit our Website at kimformarketingsolutions.com/seminarsignup.</p>	<p>Cảm ơn bạn đã mua phần mềm e-mail Kimfor Marketing Solutions. Chúng tôi tự tin rằng sản phẩm này sẽ giúp bạn phát triển doanh nghiệp của bạn.</p> <p>Là một phần thưởng bổ sung, chúng tôi vui mừng thông báo rằng chương trình tập huấn miễn phí được cung cấp cho tất cả các sản phẩm của chúng tôi. Những hội thảo trực tuyến ngắn nhưng hiệu quả này là cơ hội tuyệt vời cho các doanh nghiệp mới làm quen với các sản phẩm của chúng tôi để đảm bảo rằng họ đang sử dụng phần mềm hết tiềm năng.</p> <p>Giáo viên hướng dẫn của chúng tôi là những chuyên gia đã sử dụng các công cụ của chúng tôi để phát triển các doanh nghiệp của riêng họ.</p> <p>Để biết thêm thông tin và đặt chỗ cho một cuộc hội thảo, vui lòng truy cập Trang web của chúng tôi tại kimformarketingsolutions.com/seminarsignup.</p>

158. What is one purpose of the notice?

- (A) **To inform customers about a service**
- (B) To discuss a new product line
- (C) To introduce a marketing instructor
- (D) To remind customers of an upcoming deadline

Ta thấy câu “Là một phần thưởng bổ sung, chúng tôi vui mừng thông báo rằng chương trình tập huấn miễn phí được cung cấp cho tất cả các sản phẩm của chúng tôi.” Và xuyên suốt thông báo có nhắc đến các hội thảo được cung cấp cho các khách hàng. Nói cách khác là thông báo này nhằm thông báo một dịch vụ. Đáp án đúng là câu A.

159. According to the notice, what qualification do instructors share?

- (A) They have worked for the company for many years.
- (B) **They are experienced users of the e-mail software.**
- (C) They participated in designing the software.
- (D) They work in the marketing department.

Ta thấy câu “Our instructors are professionals who have used our tools to grow their own businesses”. Từ “professional” (chuyên gia) đồng nghĩa với “experienced” (giàu kinh nghiệm). , và “tools” ở đây là “e-mail software”. Câu B đúng.

160. The word "grow" in paragraph 3, line 1, is closest in meaning to

- (A) become
- (B) **expand**
- (C) produce
- (D) move

Ta có cụm “grow business” nghĩa là phát triển doanh nghiệp, đồng nghĩa với “expand business” nghĩa là “phát triển, hoặc mở rộng kinh doanh, doanh nghiệp”. Câu B đúng.

158. Một mục đích của thông báo là gì?

- (A) **Để thông báo cho khách hàng về một dịch vụ**
- (B) Để thảo luận về một dòng sản phẩm mới
- (C) Để giới thiệu một người hướng dẫn tiếp thị
- (D) Để nhắc nhở khách hàng về một hạn chót sắp tới

159. Theo thông báo, bằng cấp nào giảng viên chia sẻ?

- (A) Họ đã làm việc cho công ty trong nhiều năm.
- (B) **Họ là những người dùng giàu kinh nghiệm về phần mềm email.**
- (C) Họ đã tham gia thiết kế phần mềm.
- (D) Họ làm việc trong bộ phận tiếp thị.

160. Từ "phát triển" trong đoạn 3, dòng 1, có nghĩa gần nhất với

- (A) trở thành
- (B) **mở rộng**
- (C) sản xuất
- (D) di chuyển

Questions 161-164

<p>Chef and lifestyle coach Lana Watson has announced her first foray into cosmetics with the launch of a new skin care business. Her Summer Garden skin care line consists solely of products made from organic ingredients and features extracts from plants, fruits, and vegetables. - [1] -</p> <p>"I've always served the healthiest possible food in my restaurant," said Ms. Watson. "Natural ingredients nourish our health and beauty from the inside out. - [2] - . My skin care line utilizes only the vitamins and proteins in foods, such as spinach and cucumber, and combines them to create powerful moisturizers and cleansers that are free from artificial chemicals. - [3] - ."</p> <p>Summer Garden products are suitable for those with dry, sensitive, or combination skin and will be available online and at select retail stores beginning this September. - [4] - .</p>	<p>Đầu bếp và huấn luyện viên lối sống Lana Watson đã tuyên bố bước đột phá đầu tiên của cô vào ngành mỹ phẩm với việc ra mắt một doanh nghiệp chăm sóc da mới. Dòng sản phẩm chăm sóc da Summer Garden của cô chỉ bao gồm các sản phẩm được làm từ các thành phần hữu cơ và các đặc tính chiết xuất từ thực vật, trái cây và rau quả. - [1] -</p> <p>"Tôi đã luôn phục vụ những thực phẩm lành mạnh nhất có thể trong nhà hàng của mình", cô Watson nói. "Các thành phần tự nhiên nuôi dưỡng sức khỏe và vẻ đẹp của chúng ta từ trong ra ngoài. Có vẻ hợp lý khi tạo ra các sản phẩm để nuôi dưỡng làn da của chúng ta từ bên ngoài vào trong. Dòng chăm sóc da của tôi chỉ sử dụng các vitamin và protein trong thực phẩm, như rau bina và dưa chuột, và kết hợp chúng để tạo ra các chất dưỡng ẩm và làm sạch mạnh không chứa hóa chất nhân tạo. - [3] - ."</p> <p>Các sản phẩm của Summer Garden phù hợp cho những người có làn da khô, nhạy cảm hoặc da hỗn hợp và sẽ có sẵn trực tuyến và tại các cửa hàng bán lẻ chọn lọc bắt đầu vào tháng 9 này. [4] - .</p>
--	--

161. What is the article mainly about?

- (A) Local organic farms
- (B) Online shopping trends
- (C) A new business venture**
- (D) A company merger

Trong văn bản viết “Đầu bếp và huấn luyện viên lối sống Lana Watson đã tuyên bố bước đột phá đầu tiên của cô vào ngành mỹ phẩm với việc ra mắt một doanh nghiệp chăm sóc da mới”, và suốt văn bản giới thiệu về việc kinh doanh này. Điều này đồng nghĩa với việc đáp án C đúng.

162. What is indicated about Summer Garden products?

- (A) They are suitable for all ages.
- (B) They are available for purchase now.
- (C) They are relatively inexpensive.
- (D) They contain no artificial ingredients.**

Ta thấy “powerful moisturizers and cleansers that are free from artificial chemicals” nghĩa là “các chất dưỡng ẩm và làm sạch mạnh không chứa hóa chất nhân tạo”, hay nói cách khác là chúng không chứa các thành phần nhân tạo. Đáp án D đúng.

163. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong?

"It seemed logical to then create products to nurture our skin from the outside in."

- (A) [1]

161. Bài báo chủ yếu nói về điều gì?

- (A) Trang trại hữu cơ địa phương
- (B) Xu hướng mua sắm trực tuyến
- (C) Một công việc làm ăn kinh doanh mới**
- (D) Một công ty sáp nhập

162. Những gì được chỉ định về các sản phẩm Summer Garden?

- (A) Chúng phù hợp cho mọi lứa tuổi.
- (B) Họ có sẵn để mua ngay bây giờ.
- (C) Chúng tương đối rẻ tiền.
- (D) Chúng không chứa thành phần nhân tạo.**

163. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4] câu nào sau đây thuộc về câu nào tốt nhất?

"Có vẻ hợp lý khi sau đó tạo ra các sản phẩm để nuôi dưỡng làn da của chúng ta từ bên ngoài vào."

- (A) [1]



(B) [2]
(C) [3]
(D) [4]

(B) [2]
(C) [3]
(D) [4]

Vị trí số [2] phù hợp nhất để đặt câu đã cho vào vì trước vị trí số [2] có nhắc đến “Natural ingredients nourish our health and beauty from the inside out”. Thế nên câu ““It seemed logical to then create products to nurture our skin from the outside in.” là phù hợp để đặt vào vị trí số [2].

Questions 164-167

Maria Zuccarini 5:30P.M. Hi. This is my first time using the Dubonville community chat room. Do any neighbors have experience laying a ceramic tile floor?	Maria Zuccarini 5:30 P.M. Chào. Đây là lần đầu tiên tôi sử dụng phòng chat cộng đồng Dubonville. Có hàng xóm nào có kinh nghiệm đặt sàn gạch men không?
Yuqiu Wang 5:35 P.M. Hi, Maria. Are you looking to do it yourself? I put in a tile floor in my kitchen last year and did all the work myself. I regret my decision, though.	Yuqiu Wang 5:35 P.M. Chào Maria. Bạn đang tìm cách tự làm điều đó? Tôi đã đặt một sàn gạch trong nhà bếp của tôi vào năm ngoái và tự mình làm tất cả công việc. Tôi hối tiếc quyết định của tôi, mặc dù.
Maria Zuccarini 5:37 P.M. I want to save money, so I'd rather not hire a professional. But I've never done a project like this on my own before.	Maria Zuccarini 5:37 P.M. Tôi muốn tiết kiệm tiền, vì vậy tôi không muốn thuê một chuyên gia. Nhưng tôi chưa bao giờ tự mình thực hiện một dự án như thế này.
Dennis Gurka 5:41 P.M. People who are comfortable with home repairs can lay tile flooring if they watch videos or attend a class. But it does take effort, time, and precision.	Dennis Gurka 5:41 P.M. Những người cảm thấy thoải mái với việc sửa chữa nhà có thể đặt sàn gạch nếu họ xem video hoặc tham dự một lớp học. Nhưng nó cần nỗ lực, thời gian và độ chính xác.
Yuqiu Wang 5:44P.M. In my case, I had helped a friend with a tiling project prior to working on my own kitchen. I also watched several videos on myhomefix.com before getting started. In the future, I'd get professional help, though.	Yuqiu Wang 5:44 P.M. Trong trường hợp của tôi, tôi đã giúp một người bạn với một dự án ốp lát trước khi làm việc trên bếp của riêng tôi. Tôi cũng đã xem một số video trên myhomefix.com trước khi bắt đầu. Trong tương lai, tôi sẽ nhận được sự giúp đỡ chuyên nghiệp.
Yuqiu Wang 5:45 P.M. Dennis, do you have experience in this area? Do you think Maria could tackle this project without a professional?	Yuqiu Wang 5:45 P.M. Dennis, bạn có kinh nghiệm trong lĩnh vực này? Bạn có nghĩ rằng Maria có thể thực hiện dự án này mà không cần một chuyên gia?
Maria Zuccarini 5:51 P.M. Interesting. Thanks for sharing your experience.	Maria Zuccarini 5:51 P.M. Hấp dẫn. Cảm ơn vì đã chia sẻ kinh nghiệm của bạn.
Dennis Gurka 5:58 P.M. I have my own flooring business. Whether she can depends on several factors. Maria, will you need to cut the tile, install a drain, or flatten an uneven floor?	Dennis Gurka 5:58 P.M. Tôi có kinh doanh sàn riêng của tôi. Liệu cô ấy có thể phụ thuộc vào vài nhân tố. Maria, bạn sẽ cần phải cắt gạch, lắp đặt cống, hoặc làm phẳng một sàn không bằng phẳng?



<p>Maria Zuccarini 6:06 P.M. I just need to replace a few broken tiles, but I suspect this is not a job for an amateur. Dennis, is the business in Dubonville? Could you send me your contact information?</p>	<p>Maria Zuccarini 6:06 P.M. Tôi chỉ cần thay thế một vài viên gạch vỡ, nhưng tôi nghi ngờ đây không phải là công việc cho một người nghiệp dư. Dennis, có phải là doanh nghiệp ở Dubonville? Bạn có thể gửi cho tôi thông tin liên lạc của bạn?</p>
<p>Dennis Gurka 6:07P.M. It's just outside the city limits. It's called Floors Forever. The phone is 642-555-0143.</p>	<p>Dennis Gurka 6:07 P.M. Nó chỉ nằm ngoài giới hạn thành phố. Nó được gọi là Tầng mãi mãi. Điện thoại là 642-555-0143.</p>

164. For whom is the chat room intended?

- (A) **People who live in the same town**
- (B) People who attend the same online class
- (C) People who work together for a large company
- (D) People who are planning a trip together

164. Phòng chat dành cho ai?

- (A) **Những người sống trong cùng một thị trấn**
- (B) Những người tham dự cùng một lớp học trực tuyến
- (C) Những người làm việc cùng nhau cho một công ty lớn
- (D) Những người đang lên kế hoạch cho một chuyến đi cùng nhau

Trong câu “Do any neighbors have experience laying a ceramic tile floor?” của Zuccarini có nhắc đến từ “neighbors” là hàng xóm, nghĩa là họ sống gần nhau trong cùng thị trấn nên đáp án A đúng.

165. At 5:35P.M., what does Ms. Wang most likely mean when she writes, "I regret my decision, though"?

- (A) She did not end up saving money.
- (B) **She should have hired a professional.**
- (C) She would have preferred different tiles.
- (D) She did not need to remodel her kitchen.

165. Vào lúc 5:35 P.M., Cô Wang rất có thể có ý nghĩa gì khi cô viết, "Tuy nhiên, tôi rất hối hận về quyết định của mình"?

- (A) Cô ấy đã không tiết kiệm tiền.
- (B) **Cô ấy nên thuê một chuyên gia.**
- (C) Cô ấy sẽ thích gạch khác nhau.
- (D) Cô ấy không cần sửa sang lại nhà bếp.

Cô Wang nói là “I put in a tile floor in my kitchen last year and did all the work myself”, tức là cô ấy tự làm những công việc, và sau đó cô ấy bảo rằng hối hận vì quyết định của mình (quyết định tự làm những việc ấy). Tức ý của cô ấy là cô ấy đáng lẽ ra nên thuê một chuyên gia.

167. What will Ms. Zuccarini most likely do next?

- (A) Go shopping for ceramic tiles
- (B) Search for a video on laying tiles
- (C) Return a box of broken tiles
- (D) **Contact a business near Dubonville**

Cô Zuccarini nói là “I just need to replace a few broken tiles...is the business in Dubonville? Could you send me your contact information?” Tức là cô ấy cần liên hệ với doanh nghiệp gần Dubonville. Đáp án D đúng.

167. Cô Zuccarini nhiều khả năng sẽ làm gì tiếp theo?

- (A) Đi mua gạch men
- (B) Tìm kiếm video về đặt ngói
- (C) Trả lại một hộp ngói bị vỡ
- (D) **Liên hệ với một doanh nghiệp gần Dubonville**

Questions 168-171



To: nora.simmons@heltlx.edu

From: e.agbayani @periodicalquest.com

Date: February 28

Subject: Periodical Quest

Dear Ms. Simmons,

This is a courtesy message to inform you that your monthly Periodical Quest membership fee for March could not be processed due to an expired credit card. To avoid any service disruptions, please visit periodicalquest.com/useraccount and update your billing information. If you have any difficulties, I will be happy to take you through the process.

Incidentally, while reviewing your account I noticed that you are not using our full range of services. As a member, you have unlimited online access to our library of over 3,000 journals, newspapers, and magazines. Additionally, as a professor you can also benefit from our resources for teaching and research purposes. It would seem that you did not complete your member profile when you signed up for our service four months ago. Please take a moment to review your member preferences. We want to make sure that you are taking advantage of all that Periodical Quest has to offer.

Feel free to contact me if you have any questions regarding your account. If you wish to cancel your membership, no further action is required.

Sincerely,

Elena Agbayani

Periodical Quest

Tới: nora.simmons@heltlx.edu

Từ: e.agbayani @ periodicalquest.com

Ngày: 28 tháng 2

Chủ đề: Nhiệm vụ Định kỳ

Thưa bà Simmons,

Đây là một thông báo lịch sự để thông báo cho bạn rằng phí thành viên Nhiệm vụ Định kỳ hàng tháng của bạn cho tháng 3 không thể được xử lý do thẻ tín dụng đã hết hạn. Để tránh bất kỳ sự gián đoạn dịch vụ nào, vui lòng truy cập periodicalquest.com/useraccount và cập nhật thông tin thanh toán của bạn. Nếu bạn có bất kỳ khó khăn, tôi sẽ rất vui khi đưa bạn qua quy trình.

Ngẫu nhiên, trong khi xem xét tài khoản của bạn, tôi nhận thấy rằng bạn không sử dụng đầy đủ các dịch vụ của chúng tôi. Là thành viên, bạn có quyền truy cập trực tuyến không giới hạn vào thư viện của chúng tôi gồm hơn 3.000 tạp chí, báo và tạp chí. Ngoài ra, là một giáo sư, bạn cũng có thể hưởng lợi từ các nguồn lực của chúng tôi cho mục đích giảng dạy và nghiên cứu. Có vẻ như bạn đã không hoàn thành hồ sơ thành viên của mình khi bạn đăng ký dịch vụ của chúng tôi bốn tháng trước. Hãy dành một chút thời gian để xem xét sở thích thành viên của bạn. Chúng tôi muốn đảm bảo rằng bạn đang tận dụng tất cả các Nhiệm vụ định kỳ phải cung cấp.

Hãy liên hệ với tôi nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến tài khoản của bạn. Nếu bạn muốn hủy tư cách thành viên của mình, không cần phải thực hiện thêm hành động nào.

Trân trọng,

Elena Agbayani

Nhiệm vụ định kỳ

168. Why was Ms. Simmons contacted?

(A) A new service is now available.

(B) A payment was not processed.

(C) An order will be delivered soon.

(D) An article needs to be revised

Ta đọc thấy “Đây là một thông báo lịch sự để thông báo cho bạn rằng phí thành viên Quest định kỳ hàng tháng của bạn cho tháng 3 không thể được xử lý do thẻ tín dụng đã hết hạn”. Phí không được xử lý hay nói cách khác là khoản thanh toán không được xử lý. Đáp án đúng là A.

68. Tại sao cô Simmons được liên hệ?

(A) Một dịch vụ mới hiện có sẵn.

(B) Một khoản thanh toán đã không được xử lý.

(C) Một đơn đặt hàng sẽ được giao sớm.

(D) Một bài viết cần được sửa đổi

169. What is indicated about Periodical Quest?

(A) It charges a monthly fee.

(B) It has just doubled its journal collection.

(C) Its Web site is easy to navigate.

169. Điều gì được chỉ ra về Nhiệm vụ Định kỳ?

(A) Nó tính phí hàng tháng.

(B) Nó vừa tăng gấp đôi bộ sưu tập tạp chí của mình.

(C) Trang web của nó rất dễ điều hướng.

(D) Its customer support team is available 24 hours a day.

Ta thấy có “monthly Periodical Quest membership fee” (phí thành viên Nhiệm vụ Định kỳ hàng tháng) tức là thành viên của dịch vụ này phải trả phí hàng tháng hay nói cách khác là nó tính phí hàng tháng. Đáp án A đúng.

170. What is indicated about Ms. Simmons?

(A) **She works in the field of education.**

(B) She recently e-mailed customer service.

(C) She has been a Periodical Quest member for many years.

(D) She intends to cancel her Periodical Quest membership.

(D) Nhóm hỗ trợ khách hàng của nó có sẵn 24 giờ một ngày.

170. Điều gì được chỉ ra về cô Simmons?

(A) **Cô ấy làm việc trong lĩnh vực giáo dục.**

(B) Gần đây cô ấy đã gửi email cho dịch vụ khách hàng.

(C) Cô ấy đã là thành viên Quest định kỳ trong nhiều năm.

(D) Cô ấy định hủy bỏ Định kỳ của mình Thành viên Quest.

Trong email có viết cho cô Simmons là “Additionally, as a professor you can also benefit from our resources for teaching and research purposes.” – “Ngoài ra, là một giáo sư, bạn cũng có thể hưởng lợi từ các nguồn của chúng tôi cho mục đích giảng dạy và nghiên cứu.” Tức cô Simmons là giáo sư và cần nguồn tài liệu cho mục đích giảng dạy và nghiên cứu. Điều này đồng nghĩa với việc cô Simmons làm việc trong lĩnh vực giáo dục.

171. Who most likely is Ms. Agbayani?

(A) A magazine editor

(B) A bank representative

(C) A computer programmer

(D) **An accounts manager**

Cô Agbayani là người viết email này và cô bảo với cô Simmons là “Feel free to contact me if you have any questions regarding your account”. Tức là cô Agbayani là người quản lý tài khoản của thành viên. Câu D đúng.

171. Ai có khả năng là cô Agbayani nhất?

(A) Một biên tập viên tạp chí

(B) Một đại diện ngân hàng

(C) Một lập trình viên máy tính

(D) **Một người quản lý tài khoản**

Questions 172-175

Annual Show | **Magazine** | Frequently Asked Questions | Home

Cement & Construction Monthly is produced by the organizers of the Toronto Construction Show. It is published online each month. There is also a special *Annual Show* print edition. - [1] - .

Cement & Construction Monthly offers a mix of industry news, product reviews, and trade show information. - [2] - . Entertaining monthly columns cover everything from job advice to advertising strategies.

This year *Cement & Construction Monthly* is beginning a mission to demonstrate our high esteem for mentors in the industry. We are

Tạp chí thường niên Hiện thị câu hỏi thường gặp Trang chủ

Xi măng & Xây dựng hàng tháng được sản xuất bởi các nhà tổ chức của Triển lãm xây dựng Toronto. Nó được xuất bản trực tuyến mỗi tháng. Ngoài ra còn có một phiên bản in Triển lãm Thường niên số đặc biệt.

Cái này được phân phát cho tất cả khách truy cập đã đăng ký tham gia chương trình.

Xi măng & Xây dựng hàng tháng cung cấp một hỗn hợp các tin tức trong ngành, đánh giá sản phẩm và thông tin triển lãm thương mại. - [2] -. Các cột giải trí hàng tháng bao gồm mọi thứ, từ các lời khuyên cho công việc cho đến các chiến lược quảng cáo.

Năm nay *Xi măng & Xây dựng hàng tháng* đang bắt đầu một sứ mệnh để thể hiện sự đánh giá cao của

asking members to nominate individuals who have excelled in a mentoring role. - [3] -. See the link below for information on how to nominate someone. After reviewing the nominations, we will select the top five mentors of the year. These winners will receive a special award at the Toronto Construction Show on November 3. - [4] -. Their profiles and photos will appear in the December edition of *Cement & Construction Monthly*.

Links

Nomination form Current year
issues Archive (old issues)

chúng tôi đối với các cố vấn trong ngành. Chúng tôi đang yêu cầu các thành viên đề cử những cá nhân đã xuất sắc trong vai trò cố vấn. - [3] -. Xem liên kết dưới đây để biết thông tin về cách đề cử ai đó. Sau khi xem xét các đề cử, chúng tôi sẽ chọn năm cố vấn hàng đầu của năm. Những người chiến thắng này sẽ nhận được một giải thưởng đặc biệt tại Triển lãm Xây dựng Toronto vào ngày 3 tháng 11 - [4] -. Hồ sơ và hình ảnh của họ sẽ xuất hiện trong phiên bản tháng 12 của *Xi măng và Xây dựng hàng tháng*.

Các liên kết

Mẫu đề cử Vấn đề năm hiện tại
Tài liệu lưu trữ (vấn đề cũ)

172. What is a purpose of the Web page?

- (A) To explain a registration process
- (B) To update a convention schedule
- (C) To review a product

(D) To promote a trade publication

Mở đầu trang web là lời giới thiệu “*Xi măng & Xây dựng hàng tháng* được sản xuất bởi các nhà tổ chức của Triển lãm xây dựng Toronto. Nó được xuất bản trực tuyến mỗi tháng.” Do đó nó quảng bá một ấn phẩm (được xuất bản) thương mại. Câu D đúng.

173. What new feature is being announced?

- (A) A plan to honor mentors**
- (B) An online discussion forum
- (C) On-site job interviews
- (D) Monthly advice columns

Ta đọc thấy có nói “This year *Cement & Construction Monthly* is beginning a mission to demonstrate our high esteem for mentors in the industry” nghĩa là “Năm nay *Xi măng & Xây dựng hàng tháng* đang bắt đầu một sứ mệnh để thể hiện sự đánh giá cao của chúng tôi đối với các cố vấn trong ngành.” Nói cách khác, “một sứ mệnh để thể hiện sự đánh giá cao đối với các cố vấn” đồng nghĩa với “một kế hoạch tôn vinh họ”. Đáp án đúng là A.

174. What will happen on November 3?

- (A) A special news report will be shown.
- (B) Awards will be given out.**
- (C) Election results will be published.
- (D) A photo collection will be displayed.

Dẫn chứng ở câu “These winners will receive a special award at the Toronto Construction Show on November 3.” Ta có “Những người chiến thắng này sẽ nhận một giải thưởng đặc biệt” đồng nghĩa với việc “giải thưởng sẽ được trao”. Đáp án đúng là câu B.

175. In which of the positions marked [1], [2], [3], and [4] does the following sentence best belong? “This is distributed to all registered visitors to the show.”

172. Mục đích của trang web là gì?

- (A) Để giải thích quá trình đăng ký
- (B) Để cập nhật lịch trình hội nghị
- (C) Để xem xét một sản phẩm

(D) Để quảng bá một ấn phẩm thương mại

Mở đầu trang web là lời giới thiệu “*Xi măng & Xây dựng hàng tháng* được sản xuất bởi các nhà tổ chức của Triển lãm xây dựng Toronto. Nó được xuất bản trực tuyến mỗi tháng.” Do đó nó quảng bá một ấn phẩm (được xuất bản) thương mại. Câu D đúng.

173. Tính năng mới nào đang được công bố?

- (A) Một kế hoạch để tôn vinh những người cố vấn**
- (B) Một diễn đàn thảo luận trực tuyến
- (C) Phòng vấn tại chỗ
- (D) Cột tư vấn hàng tháng

Ta đọc thấy có nói “This year *Cement & Construction Monthly* is beginning a mission to demonstrate our high esteem for mentors in the industry” nghĩa là “Năm nay *Xi măng & Xây dựng hàng tháng* đang bắt đầu một sứ mệnh để thể hiện sự đánh giá cao của chúng tôi đối với các cố vấn trong ngành.” Nói cách khác, “một sứ mệnh để thể hiện sự đánh giá cao đối với các cố vấn” đồng nghĩa với “một kế hoạch tôn vinh họ”. Đáp án đúng là A.

174. Điều gì sẽ xảy ra vào ngày 3 tháng 11?

- (A) Một báo cáo tin tức đặc biệt sẽ được hiển thị.
- (B) Giải thưởng sẽ được trao.**
- (C) Kết quả bầu cử sẽ được công bố.
- (D) Một bộ sưu tập ảnh sẽ được hiển thị.

Dẫn chứng ở câu “These winners will receive a special award at the Toronto Construction Show on November 3.” Ta có “Những người chiến thắng này sẽ nhận một giải thưởng đặc biệt” đồng nghĩa với việc “giải thưởng sẽ được trao”. Đáp án đúng là câu B.

175. Trong các vị trí được đánh dấu [1], [2], [3] và [4] câu nào sau đây thuộc về câu nào tốt nhất?



- (A) [1]
(B) [2]
(C) [3]
(D) [4]

"Cái này được phân phát cho tất cả khách truy cập đã đăng ký tham gia chương trình."

- (A) [1]
(B) [2]
(C) [3]
(D) [4]

Đặt ở vị trí số 1 là thích hợp nhất vì trước vị trí số 1 có viết "Ngoài ra còn có một phiên bản in Triển lãm Thường niên số đặc biệt" nên sau câu này sẽ nói đến việc "phiên bản in này sẽ được phát cho ..." (this = a special *Annual Show* print edition). Các vị trí còn lại là không đúng vì không liên quan đến các câu đứng cạnh.

Questions 176-180

<p>62nd Annual Samsville Home and Garden Show March 31 to April 2, Samsville Conference Pavilion</p> <p>Exhibitor Application</p> <p>Company name: Castillo Landscape Design Contact name: Valia Castillo Phone: 302-555-0198 E-mail: vcastillo@castillold.com Web site: www.castillold.com</p> <p>Items/services to be exhibited: I will display photographs, plans, and models of available outdoor design services that my company offers.</p> <p>Additional information or requests: I would like to request a second parking pass since one of my employees will also be attending and helping to transport materials.</p> <p>NOTE: This application is not a contract and does not guarantee a booth at the show. Space is available on a first-come basis. Once your completed application is received, a coordinator will contact you within five business days to finalize your reservation and payment. Discounts for members of Samsville Home and Garden will be automatically applied at the time of payment. Any questions can be directed to our exhibition organizer, Ms. Faye Li, at fli@samsvillehg.org. All applications are due by January 31.</p>	<p>Triển lãm nhà và vườn Samsville hàng năm lần thứ 62 31 tháng 3 đến 2 tháng 4, Hội nghị Samsville</p> <p>Ứng dụng triển lãm</p> <p>Tên công ty: Thiết kế cảnh quan Castillo Tên liên hệ: Valia Castillo Điện thoại: 302-555-0198 E-mail: vcastillo@castillold.com Trang web: www.castillold.com</p> <p>Các mặt hàng / dịch vụ được trưng bày: Tôi sẽ trưng bày hình ảnh, kế hoạch và mô hình dịch vụ thiết kế ngoài trời có sẵn mà công ty tôi cung cấp.</p> <p>Thông tin bổ sung hoặc yêu cầu: Tôi muốn yêu cầu một giấy phép đậu xe thứ hai vì một trong những nhân viên của tôi cũng sẽ tham dự và giúp vận chuyển vật liệu.</p> <p>LƯU Ý: Ứng dụng này không phải là hợp đồng và không đảm bảo gian hàng tại triển lãm. Không gian có sẵn trên cơ sở đầu tiên đến. Sau khi nhận được đơn xin hoàn thành, điều phối viên sẽ liên lạc với bạn trong vòng năm ngày làm việc để hoàn tất việc đặt chỗ và thanh toán. Giảm giá cho các thành viên của Samsville Home and Garden sẽ được tự động áp dụng tại thời điểm thanh toán. Mọi câu hỏi có thể được chuyển đến người tổ chức triển lãm của chúng tôi, cô Faye Li, tại fli@samsvillehg.org. Tất cả các ứng dụng là do ngày 31 tháng 1.</p>
---	---



<p>To: vcastillo @castillold.com From: rconway@samsvillehg.org Date: February 1 Subject: Home and Garden Show Attachment: @ Contract and Invoice</p> <p>Dear Ms. Castillo:</p> <p>E-Mail Message</p> <p>We have received your exhibitor application for the 62nd Annual Samsville Home and Garden Show. I am attaching your contract for a booth space and your invoice at the discounted member rate. Please return a signed copy of your contract by February 10. Your reservation includes one walled booth with an electrical outlet, exhibitor ID tags for you and a colleague, and two parking passes, as your request for a second parking pass was approved. Passes are typically limited to one per booth but we will make an exception in this case, as you are a longtime member and exhibitor at our event. We appreciate your continued participation and support.</p> <p>Regards, Rylan Conway, Vendor Coordinator Samsville Home and Garden</p>	<p>Tôi: vcastillo @ castillold.com Từ: rconway@samsvillehg.org Ngày: 1 tháng 2 Chủ đề: Chương trình Nhà và Vườn Đính kèm: @ Hợp đồng và Hóa đơn</p> <p>Kính gửi bà Castillo:</p> <p>Thư điện tử</p> <p>Chúng tôi đã nhận được đơn đăng ký triển lãm của bạn cho Triển lãm Nhà và Vườn Samsville hàng năm lần thứ 62. Tôi đang đính kèm hợp đồng của bạn cho một không gian gian hàng và hóa đơn của bạn ở mức giá thành viên được giảm giá. Vui lòng trả lại một bản sao đã ký hợp đồng của bạn trước ngày 10 tháng 2. Đặt chỗ của bạn bao gồm một gian hàng có tường bao quanh với ổ cắm điện, thẻ ID của nhà triển lãm cho bạn và đồng nghiệp, và hai thẻ đỗ xe, vì yêu cầu của bạn về thẻ đỗ xe thứ hai đã được chấp thuận. Các giấy phép thường được giới hạn một lần cho mỗi gian hàng nhưng chúng tôi sẽ tạo một ngoại lệ trong trường hợp này, vì bạn là thành viên và nhà triển lãm lâu năm tại sự kiện của chúng tôi. Chúng tôi đánh giá cao sự tham gia và hỗ trợ liên tục của bạn.</p> <p>Trân trọng, Rylan Conway, Điều phối viên nhà cung cấp Nhà và vườn Samsville</p>
---	--

176. What is Ms. Castillo planning to bring to the show?

- (A) **Pictures of gardens**
- (B) Sample trees and plants
- (C) Sample project estimates
- (D) Gardening tools

Ở lá đơn, Cô Castillo viết “I will display photographs of available outdoor design” (Tôi sẽ trưng bày hình ảnh ... của thiết kế ngoài trời) tức là đồng nghĩa với câu A (Hình ảnh của các khu vườn). Câu A đúng.

177. What is typically included in a booth reservation?

- (A) An exhibitor sign
- (B) **A parking permit**
- (C) An annual membership
- (D) A directory of local vendors

176. Cô Castillo dự định mang gì đến buổi trình diễn?

- (A) **Hình ảnh của các khu vườn**
- (B) Cây và cây mẫu
- (C) Dự toán mẫu
- (D) Dụng cụ làm vườn

177. Những gì thường được bao gồm trong một đặt phòng gian hàng?

- (A) Một dấu hiệu triển lãm
- (B) **Giấy phép đậu xe**
- (C) Thành viên hàng năm
- (D) Một thư mục của các nhà cung cấp địa phương



Cô Castillo viết “Tôi muốn yêu cầu một vé đậu xe thứ hai vì một trong những nhân viên của tôi cũng sẽ tham dự và giúp vận chuyển vật liệu”, có nghĩa là khi đặt một gian hàng, thông thường người đặt sẽ được phát sẵn cho một giấy phép đậu xe, nên cô Castillo muốn xin thêm một giấy phép đậu xe thứ hai. Đáp án đúng là B.

178. When did Ms. Castillo most likely submit her application?

(A) In January

(B) In February

(C) In March

(D) In April

Trong mục lưu ý của lá đơn có viết “Once your completed application is received, a coordinator will contact you within five business days” nghĩa là “Sau khi nhận được đơn xin hoàn thành, điều phối viên sẽ liên lạc với bạn trong vòng năm ngày làm việc”. Mà email phản hồi của Conway (coordinator) là vào ngày 1 tháng 2. Do đó cô Castillo đã nộp đơn khoảng 5 ngày trước đó (tức là vào tháng 1). Đáp án đúng là A.

178. Khi nào thì cô Castillo rất có thể đã nộp đơn của mình?

(A) Vào tháng 1

(B) Vào tháng Hai

(C) Vào tháng 3

(D) Vào tháng Tư

179. What is suggested about Ms. Castillo?

(A) She works at Samsville Home and Garden.

(B) She has lived in Samsville for ten years.

(C) She requested an additional electrical outlet.

(D) She will pay a reduced price for her booth space.

Trong email của ông Conway viết cho cô Castillo có câu “Tôi đang đính kèm hợp đồng của bạn cho một không gian gian hàng và hóa đơn của bạn ở mức giá thành viên được giảm giá”. Đồng nghĩa với việc cô Castillo sẽ trả một giá đã được giảm. Đáp án đúng là D.

179. Điều gì được gợi ý về cô Castillo?

(A) Cô ấy làm việc tại Samsville Home và Vườn.

(B) Cô ấy đã sống ở Samsville được mười năm.

(C) Cô ấy yêu cầu một ổ cắm điện bổ sung.

(D) Cô ấy sẽ trả giá giảm cho không gian gian hàng của mình.

180. Why does Mr. Conway make an exception for Ms. Castillo?

(A) She is a past organizer for the event.

(B) She often participates in the show.

(C) She agreed to pay an extra fee.

(D) She submitted a very strong application.

Ông Conway viết “Các giấy phép thường được giới hạn một lần cho mỗi gian hàng nhưng chúng tôi sẽ tạo một ngoại lệ trong trường hợp này, vì bạn là thành viên và nhà triển lãm lâu năm tại sự kiện của chúng tôi”. Cô Castillo là “thành viên và nhà triển lãm lâu năm” đồng nghĩa với việc cô ấy thường tham gia vào triển lãm. Câu B đúng.

180. Tại sao ông Conway tạo một ngoại lệ cho bà Castillo?

(A) Cô ấy là một nhà tổ chức trong quá khứ cho sự kiện này.

(B) Cô ấy thường tham gia vào triển lãm.

(C) Cô ấy đã đồng ý trả thêm phí.

(D) Cô ấy đã nộp đơn rất mạnh.

Questions 181-185



Team Plans | About Us | Resources | FAQ
All of your project management needs- All in one place- All online.

Project Elements LLC develops project management software for use in companies both small and large. Our proprietary software will serve you from start to finish, helping your teams to communicate, schedule, and manage information.

Team Basic

Get your team of five started with our Basic solution. Task management, file sharing, and mobile accessibility will be at your fingertips. Add 100GB of online data storage space in the cloud for a small additional fee.

Team Creative

This option is the best solution for small teams of up to 35 creative professionals. In addition to all the Team Basic features, get video editing tools, graphic design software, and 300 GB of cloud storage for all of your design needs.

Team Player

Teams of up to 50 excel with this enhanced service. Get all the features of Team Basic, plus timelines, advanced integration with second-party platforms, and up to 400GB of cloud space for your team.

Team Leader

This option is best for teams of up to 100. Get all of the features of Team Player, plus enhanced options for personalization, resource tracking, time tracking, 500GB of cloud space, and fast video uploads for a seamless team experience.

Need more convincing? We were recognized for our software quality with the Gold Star Start-Up Awards by Work Winner Magazine two years in a row. To hear more about Project Elements success stories, check out our client testimonials in the About Us tab.

Các kế hoạch nhóm | Giới thiệu về chúng tôi | Các nguồn | Câu hỏi thường gặp

Tất cả các nhu cầu quản lý dự án của bạn - Tất cả ở một nơi - Tất cả trực tuyến.

Project Elements LLC phát triển phần mềm quản lý dự án để sử dụng trong các công ty cả nhỏ và lớn. Phần mềm độc quyền của chúng tôi sẽ phục vụ bạn từ đầu đến cuối, giúp các đội nhóm của bạn giao tiếp, lên lịch và quản lý thông tin.

Đội cơ bản

Bắt đầu nhóm 5 người của bạn với giải pháp cơ bản của chúng tôi. Quản lý tác vụ, chia sẻ tệp và khả năng truy cập trên thiết bị di động sẽ nằm trong tầm tay bạn. Thêm 100GB dung lượng lưu trữ dữ liệu trực tuyến trên đám mây với một khoản phí bổ sung nhỏ.

Đội sáng tạo

Tùy chọn này là giải pháp tốt nhất cho các nhóm nhỏ lên tới 35 chuyên gia sáng tạo. Ngoài tất cả các tính năng của Team Basic, hãy tải các công cụ chỉnh sửa video, phần mềm thiết kế đồ họa và 300 GB dung lượng lưu trữ đám mây cho tất cả các nhu cầu thiết kế của bạn.

Thành viên trong đội

Đội ngũ lên tới 50 người xuất sắc với dịch vụ nâng cao này. Nhận tất cả các tính năng của Team Basic, cộng với các mốc thời gian, tích hợp nâng cao với các nền tảng của bên thứ hai và lên tới 400GB dung lượng đám mây cho nhóm của bạn.

Trưởng đội

Tùy chọn này phù hợp nhất cho các nhóm lên tới 100. Nhận tất cả các tính năng của Team Player, cộng với các tùy chọn nâng cao để cá nhân hóa, theo dõi tài nguyên, theo dõi thời gian, 500GB dung lượng đám mây và tải lên video nhanh để có trải nghiệm nhóm liền mạch.

Cần thuyết phục hơn? Chúng tôi đã được công nhận về chất lượng phần mềm của chúng tôi với Giải thưởng khởi nghiệp Sao Vàng của Tạp chí Work Winner hai năm liên tiếp. Để nghe thêm về các câu chuyện thành công của Project Elements, hãy ghé xem lời chứng thực của khách hàng của chúng tôi trong tab Giới thiệu về chúng tôi.

To: ebennis@projectelements.com
From: jasbury @clarelcommunications.com
Subject: Project Elements Upgrade

Tới: ebennis@projectelements.com
Từ: jasbury @ clarelc truyền chí.com
Chủ đề: Nâng cấp các yếu tố dự án



Date: December 5

Dear Mr. Bennis,

I am the new director of digital advertising for Clarel Communications. Robert Roust, the former director, told me how valuable the Project Elements platform has been, and I want to explore with you a potential change in Clarel's current plan. We are presently a team of 45 but anticipate growing to 55 members over the next year. The team likes the storage feature, but they would be interested in a plan with more than 400 GB and better personalization options. Is there a plan that will fit our needs?

Looking forward to hearing from you,

Julia Asbury

Director of Digital Advertising
Clarel Communications

Ngày: 5 tháng 12

Thưa ông Bennis,

Tôi là giám đốc quảng cáo kỹ thuật số mới cho Công ty Truyền thông Clarel. Robert Roust, cựu giám đốc, đã kể cho tôi biết nền tảng Project Elements có giá trị như thế nào và tôi muốn khám phá với bạn một sự thay đổi tiềm năng trong kế hoạch hiện tại của Clarel. Chúng tôi hiện là một nhóm gồm 45 người nhưng dự đoán sẽ tăng lên 55 thành viên trong năm tới. Nhóm thích tính năng lưu trữ, nhưng họ sẽ quan tâm đến một gói có hơn 400 GB và các tùy chọn cá nhân hóa tốt hơn. Có một kế hoạch nào sẽ phù hợp với nhu cầu của chúng tôi không?

Tôi rất mong được nghe từ bạn,

Julia Asbury

Giám đốc quảng cáo kỹ thuật số
Truyền thông Clarel

181. How would Project Elements software most likely be used?

- (A) For ordering products online
- (B) For working together as a team**
- (C) For training new managers
- (D) For monitoring social media posts

Ở đầu trang web viết “Project Elements LLC phát triển phần mềm quản lý dự án ... Phần mềm độc quyền của chúng tôi ... giúp các đội nhóm của bạn giao tiếp, lên lịch và quản lý thông tin”. Do đó, câu B đúng.

182. What is true about Project Elements LLC?

- (A) It has received an industry award.**
- (B) It has been in business for over ten years.
- (C) It purchased Clarel Communications.
- (D) It publishes a technology magazine.

Ở cuối trang web viết “Chúng tôi đã được công nhận về chất lượng phần mềm của chúng tôi với Giải thưởng khởi nghiệp Sao Vàng của Tạp chí Work Winner hai năm liên tiếp”. Do đó câu A đúng.

183. Why was the e-mail sent?

- (A) To register a product
- (B) To request technical help with a product
- (C) To explain a product registration issue
- (D) To seek advice in choosing a product**

181. Phần mềm Project Elements có thể được sử dụng như thế nào?

- (A) Để đặt hàng sản phẩm trực tuyến
- (B) Để làm việc cùng nhau như một đội**
- (C) Để đào tạo người quản lý mới
- (D) Để theo dõi các bài đăng trên phương tiện truyền thông xã hội

182. Điều gì là đúng về Project Elements LLC?

- (A) Nó đã nhận được một giải thưởng công nghiệp.**
- (B) Nó đã được kinh doanh trong hơn mười năm.
- (C) Nó đã mua Clarel Communications.
- (D) Nó xuất bản một tạp chí công nghệ.

183. Tại sao e-mail được gửi?

- (A) Để đăng ký một sản phẩm
- (B) Để yêu cầu trợ giúp kỹ thuật với một sản phẩm
- (C) Để giải thích vấn đề đăng ký sản phẩm
- (D) Để tìm kiếm lời khuyên trong việc lựa chọn một sản phẩm.**



Trong email của mình, ông Asbury viết về đặc điểm và nhu cầu của đội nhóm của ông và hỏi rằng liệu có một kế hoạch nào sẽ phù hợp với nhu cầu của bên ông. Tức là ông đang tìm kiếm lời khuyên cho việc lựa chọn một trong các kế hoạch đội nhóm đã được đề xuất. Câu D đúng.

184. Which product will Mr. Bennis probably recommend?

- (A) Team Basic
- (B) Team Creative
- (C) Team Player
- (D) Team Leader**

Nhu cầu ông Asbury đưa ra trong email của mình là “Nhóm thích tính năng lưu trữ, nhưng họ sẽ quan tâm đến một gói có hơn 400 GB và các tùy chọn cá nhân hóa tốt hơn”. Gói có lưu lượng lớn hơn 400 GB thì chỉ có gói Team Leader. Đáp án đúng là D.

185. In the e-mail, the word "fit" in paragraph 1, line 6, is closest in meaning to

- (A) match**
- (B) agree to
- (C) rely on
- (D) adjust

Trong mục lưu ý của lá đơn có viết “Once your completed application is received, a coordinator will contact you within five business days” nghĩa là “Sau khi nhận được đơn xin hoàn thành, điều phối viên sẽ liên lạc với bạn trong vòng năm ngày làm việc”. Mà email phản hồi của Conway (coordinator) là vào ngày 1 tháng 2. Do đó cô Castillo đã nộp đơn khoảng 5 ngày trước đó (tức là vào tháng 1). Đáp án đúng là A.

184. Ông Bennis có thể sẽ giới thiệu sản phẩm nào?

- (A) Đội cơ bản
- (B) Đội ngũ sáng tạo
- (C) Cầu thủ đội
- (D) Trưởng nhóm**

185. Trong e-mail, từ "phù hợp" trong đoạn 1, dòng 6, có nghĩa gần nhất với

- (A) phù hợp**
- (B) đồng ý với
- (C) dựa vào
- (D) điều chỉnh

Questions 186-190

<p>Ride-Away Vehicles Summer Special Save 15 percent off our rates* during the month of July for travel within Ireland.</p> <p style="text-align: center;">Compact Car €21 Standard Car €32 Full-Size Sedan €46 Van €52</p> <p>Call 020 917 1212 or book online at www.ride-awayvehicles.co.ie.</p> <p>*Price advertised is the daily rate for eligible drivers, inclusive of value-added tax (VAT) and the basic protection plan. Additional fees may apply. Please contact a Ride-Away Vehicles representative for more information.</p>	<p>Phương tiện đi xa Mùa hè Đặc biệt Tiết kiệm 15 phần trăm giá của chúng tôi* trong tháng Bảy để đi du lịch trong vùng Ireland.</p> <p style="text-align: center;">Xe nhỏ gọn € 21 Xe tiêu chuẩn € 32 Xe mui trần cỡ lớn €46 Xe tải € 52</p> <p>Gọi 020 917 1212 hoặc đặt trực tuyến tại www.ride-awayvehicles.co.ie.</p> <p>*Giá được quảng cáo là mức giá hàng ngày cho các tài xế đủ điều kiện, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) và kế hoạch bảo vệ cơ bản. Phí bổ sung có thể được áp dụng. Vui lòng liên hệ một Đại diện công ty Ride-Away Vehicles để biết thêm thông tin.</p>
--	---



<p>To: yayoiadachi@jrengineering.co.jp From: info@rideawayvehicles.co.ie To: yayoiadachi@jrengineering.co.jp From: II info@rideawayvehicles.co.ie Date: 14 July Subject: Reservation confirmation - #122055</p> <p>Dear Ms. Adachi, Your car rental reservation is confirmed. Here are the details per the terms of your rental: <u>Pickup</u>: 21 July, 9:00A.M. at Ride-Away Vehicles, Shannon Airport, Shannon, Ireland <u>Drop-Off</u>: 29 July, 5:00 P.M. at Ride-Away Vehicles, Cork City Centre, Cork City, Ireland <u>Rate</u> : €21 /day X 8 days = € 168 (includes unlimited mileage and navigational system/GPS) <u>Model</u>: Colaba Seasider or similar Important Information: The driver must present a valid driving licence at pickup. Additional charges may apply for any changes to the reservation, including changes to the pickup or drop-off date, time, or location. A €25 service fee will be assessed for vehicles returned without a full tank of petrol in addition to the cost of fuel. Thank you for choosing Ride-Away Vehicles. Please call 020 917 121 2 with any questions.</p>	<p>Tới yayoiadachi @ jrengineering.co.jp Từ: info@rideawayvehicles.co.ie Tới: yayoiadachi@jrengineering.co.jp Từ: II info@rideawayvehicles.co.ie Ngày: 14 tháng 7 Chủ đề: Xác nhận việc đặt trước - # 122055</p> <p>Kính gửi cô Adachi, Đơn đặt cho thuê xe của bạn được xác nhận. Dưới đây là chi tiết theo các điều khoản cho thuê của bạn: Đón khách: 21 tháng 7, 9:00 A.M. tại Ride-Away Phương tiện, Sân bay Shannon, Shannon, Ireland Thả xuống: 29 tháng 7, 5:00 P.M. tại Ride-Away Phương tiện, Trung tâm thành phố Cork, Thành phố Cork, Ireland Giá: € 21 / ngày X 8 ngày = € 168 (bao gồm số dặm không giới hạn và hệ thống điều hướng/ GPS) Mẫu: Colaba Seasider hoặc tương tự Thông tin quan trọng: Người lái xe phải xuất trình giấy phép lái xe hợp lệ khi đón. Các khoản phí bổ sung có thể được áp dụng cho bất kỳ thay đổi nào đối với việc đặt trước, bao gồm các thay đổi đối với ngày đón hoặc giờ thả, thời gian hoặc địa điểm. Một khoản phí dịch vụ € 25 sẽ được xem xét cho các phương tiện được trả lại mà không có bình xăng đầy đủ ngoài chi phí nhiên liệu. Cảm ơn bạn đã chọn phương tiện Ride-Away. Vui lòng gọi 020 917 121 2 nếu có bất kỳ câu hỏi nào</p>
<p>Ride-Away Vehicles Return Form Completed By: <u>Henry Riordan. Assistant Manager. Cork City Centre location</u> Driver Name: <u>Yayoi Adachi</u> Date/Time of Return: <u>29 July, 4:40 PM.</u> Model/Number Plate: <u>Colaba Seasider. 161-C-45329</u> Condition of Vehicle: <u>No damage</u> Gas Tank: <u>Half full</u> Odometer Reading: <u>33.763 ki lometers</u> Driver's Signature</p>	<p>Mẫu đơn trả các xe đi xa Hoàn thành bởi: <u>Henry Riordan. Trợ lý giám đốc. Vị trí trung tâm thành phố Cork</u> Tên tài xế: <u>Yayoi Adachi</u> Ngày / Thời gian trở về: <u>29 tháng 7, 4:40 chiều.</u> Mẫu / Số biển: <u>Colaba Seasider. 161-C-45329</u> Tình trạng xe: <u>Không hư hại.</u> Bình xăng: <u>Còn một nửa</u> Số đo đồng hồ: <u>33,763 ki mét</u> Chữ ký của lái xe</p>

186. What is Ride-Away Vehicles advertising?

- (A) A free day of rental
- (B) A reduced daily rate**
- (C) A free upgrade to a larger vehicle
- (D) A waiver of additional fees

186. Công ty Ride-Away Vehicles đang quảng cáo gì?

- (A) Một ngày thuê miễn phí
- (B) Mức giá giảm hàng ngày
- (C) Nâng cấp miễn phí cho một chiếc xe lớn hơn
- (D) Một sự miễn các khoản phí bổ sung**



Mở đầu quảng cáo viết “Tiết kiệm 15 phần trăm giá của chúng tôi” và “Giá được quảng cáo là mức giá hàng ngày”. Điều này đồng nghĩa với việc nó đang quảng cáo mức giá giảm hàng ngày. Do đó câu B đúng.

188. What does the e-mail indicate about Ride-Away Vehicles?

(A) **They operate from multiple locations.**

(B) They charge a fee for the use of a GPS.

(C) They apply a discount on rentals one week or longer.

(D) They receive payment before confirming a reservation.

Trong email, ta có thể thấy các địa điểm như Shannon hay Cork city là những vùng khác nhau ở Ireland, tức dịch vụ này không hoạt động chỉ ở 1 địa bàn

188. Email chỉ ra điều gì về công ty Ride-Away Vehicles?

(A) **Họ hoạt động từ nhiều địa điểm.**

(B) Họ tính phí cho việc sử dụng một thiết bị định vị GPS.

(C) Họ áp dụng giảm giá cho thuê một tuần hoặc lâu hơn.

(D) Họ nhận thanh toán trước khi xác nhận việc đặt trước.

189. What type of vehicle did Ms. Adachi rent?

(A) **A compact car**

(B) A standard car

(C) A full-size sedan

(D) A van

Trong email xác nhận việc đặt trước của cô Adachi có ghi mức giá là € 21/ ngày, mà mức giá này là dành cho xe nhỏ gọn. Ta suy ra được là cô Adachi đã thuê xe nhỏ gọn. Câu A đúng.

189. Cô Adachi đã thuê loại phương tiện nào?

(A) **Một chiếc xe nhỏ gọn**

(B) Một chiếc xe tiêu chuẩn

(C) Một chiếc xe mui trần cỡ lớn

(D) Một chiếc xe tải

190. What is suggested about Ms. Adachi?

(A) She did not receive a GPS.

(B) She returned her car late.

(C) She did not get the car she requested.

(D) **She will be charged a €25 service fee.**

190. Điều gì được đề xuất về cô Adachi?

(A) Cô ấy không nhận được GPS.

(B) Cô ấy đã trả lại xe muộn.

(C) Cô ấy không nhận được chiếc xe mà cô ấy đã yêu cầu.

(D) **Cô ấy sẽ bị tính phí dịch vụ € 25.**

Trong email xác nhận có viết “Một khoản phí dịch vụ €25 sẽ được xem xét cho các phương tiện được trả lại mà không còn bình xăng đầy ngoài chi phí nhiên liệu.” mà khi trả lại xe của cô Adachi chỉ còn nửa bình xăng (không còn bình xăng đầy). Do đó, cô Adachi sẽ bị tính phí dịch vụ €25, và câu D đúng

Questions 191-195

Home I Computers I Printers I Ink & Toner I Accessories I Support
Product: Stylero RD525 Three-in-One Printer
Price: Regularly \$120.00 Now \$99.99 (Offer valid March 1-March 15)

Trang chủ I Máy tính I Máy in I Mực & Mực I Phụ kiện tôi hỗ trợ
Sản phẩm: Máy in ba trong một stylero RD525
Giá: Thường lệ \$ 120,00 Bây giờ \$ 99,99 (Ưu đãi có hiệu lực từ 1 tháng 3 – 15 tháng 3)



<p>Includes one complimentary Stylero-01 (black) ink cartridge with purchase! Stylero color ink cartridges sold separately.</p> <p>The RD525 is one of our most popular models: a wireless color printer, scanner, and photocopier in one. It's perfect for everyday printing needs in homes, classrooms, and small offices. Though compatible with many brands of ink cartridges, we recommend our own Stylero-brand ink, which lasts up to twice as long as other products. A three-year warranty is available for \$7.95</p>	<p>Bao gồm một hộp mực Stylero-01 (đen) miễn phí khi mua! Hộp mực màu Stylero thì được bán riêng.</p> <p>RD525 là một trong những model phổ biến nhất của chúng tôi: máy in màu không dây, máy quét và máy photocopy trong một. Nó hoàn hảo cho nhu cầu in hàng ngày trong nhà, lớp học và văn phòng nhỏ. Mặc dù tương thích với nhiều nhãn hiệu hộp mực, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng loại mực thương hiệu Stylero của riêng mình, có độ bền cao gấp đôi so với các sản phẩm khác. Bảo hành ba năm có giá \$ 7,95</p>
<p>http://www.loveitornot.com/productreviews/stylero/RD525</p> <p>(April 3) I bought the Stylero RD525 last month for my home office. I give digital photography lessons out of my home several nights per week and need easy access to color prints for my students' work in my classes. I haven't had any trouble with the photocopier or scanner, and the quality of the prints is excellent in both color and in black and white. However, I've been experiencing delays with the printer feature at times. There is a five-minute lag between sending my prints from the computer and when the printing actually begins. I can't use this device for instant prints in class, or I lose valuable class time. I wish I'd bought a different printer, or at least bought the warranty to get it repaired!</p> <p>Alicia Boisvert</p>	<p>http://www.loveitornot.com/productreviews/stylero/RD525</p> <p>(3 tháng 4) Tôi đã mua Stylero RD525 vào tháng trước cho văn phòng tại nhà của tôi. Tôi thực hiện các bài dạy nhiếp ảnh kỹ thuật số tại nhà tôi vài đêm mỗi tuần và cần truy cập dễ dàng vào các bản in màu cho công việc của học sinh trong các lớp học của tôi. Tôi chưa gặp rắc rối gì với máy photocopy hoặc máy quét và chất lượng bản in rất tuyệt vời cả về màu sắc lẫn màu đen và trắng. Tuy nhiên, đôi khi tôi đã gặp phải sự chậm trễ với tính năng máy in. Có một độ trễ năm phút giữa việc gửi bản in của tôi từ máy tính và khi quá trình in thực sự bắt đầu. Tôi không thể sử dụng thiết bị này để in ngay lập tức trong lớp hoặc tôi mất thời gian học có giá trị. Tôi ước tôi đã mua một máy in khác, hoặc ít nhất là mua bảo hành để được sửa chữa nó!</p> <p>Alicia Boisvert</p>
<p>http://www.loveitornot.com/productreviews/stylero/RD525</p> <p>(April 5) I bought this printer for my classroom and noticed the same issue that Ms. Boisvert described. There is a relatively simple fix though. Most printers go into "sleep mode" to conserve energy between prints. If the length of time before entering sleep mode is set for too short a time, there will be a delay between sending the photos from the computer and the actual printing because the printer will need to warm up each time. Make sure you adjust the sleep mode feature to wait at least an hour before going to sleep. The instructions are in the manual. I always turn the printer on a few minutes before class and it doesn't pose an issue. It's an easy</p>	<p>http://www.loveitornot.com/productreviews/stylero/RD525</p> <p>(Ngày 5 tháng 4) Tôi đã mua máy in này cho lớp học của mình và nhận thấy vấn đề tương tự mà cô Boisvert đã mô tả. Có một sửa chữa tương đối đơn giản mặc dù. Hầu hết các máy in chuyển sang "chế độ ngủ" để tiết kiệm năng lượng giữa các bản in. Nếu khoảng thời gian trước khi vào chế độ ngủ được đặt trong một khoảng thời gian quá ngắn, sẽ có một độ trễ giữa việc gửi ảnh từ máy tính và in thực tế vì máy in sẽ cần phải làm nóng mỗi lần. Đảm bảo bạn điều chỉnh tính năng chế độ ngủ để đợi ít nhất một giờ trước khi đi ngủ. Các hướng dẫn có trong tờ hướng dẫn. Tôi luôn bật máy in vài phút trước khi đến lớp và nó</p>



adjustment and I think the RD525 is a good product for the price.
Antonio Thompson

không gây ra vấn đề gì. Đó là một điều chỉnh dễ dàng và tôi nghĩ RD525 là một sản phẩm tốt cho giá cả.
Antonio Thompson

191. What is indicated about the Stylero RD525?
(A) It requires Stylero brand ink.
(B) It can function as a photocopier.
(C) It was sold at a discount for a month.
(D) It will be discontinued after March 15.

191. Điều gì được chỉ ra về Stylero RD525?
(A) Nó đòi hỏi mực thương hiệu Stylero.
(B) Nó có thể hoạt động như một máy photocopy.
(C) Nó đã được bán giảm giá trong một tháng.
(D) Nó sẽ bị ngừng sau ngày 15 tháng 3.

Trong trang web có viết máy in Stylero RD525 là máy in ba trong một (RD525 là một trong những model phổ biến nhất của chúng tôi: máy in màu không dây, máy quét và máy photocopy trong một). Do đó nó còn có chức năng là một máy photocopy. Câu B đúng.

192. What did Ms. Boisvert most likely spend additional money on?
(A) A monitor
(B) A three-year warranty
(C) A scanner
(D) Color ink cartridges

192. Bà Boisvert rất có thể đã chi thêm tiền vào việc gì?
(A) Một màn hình
(B) Bảo hành ba năm
(C) Một máy quét
(D) Hộp mực màu

Trên trang web viết “Hộp mực màu stylero được bán riêng”. Mà bởi vì bà Boisvert đã mua máy in Stylero RD525 cho nên rất có thể bà phải chi thêm tiền mua hộp mực màu. Câu D đúng.

193. What does Ms. Boisvert say about the Stylero RD525?
(A) It is durable.
(B) It produces good prints.
(C) It is expensive.
(D) It requires regular maintenance.

193. Bà Boisvert nói gì về Stylero RD525?
(A) Nó bền.
(B) Nó tạo ra các bản in tốt.
(C) Nó đắt tiền.
(D) Nó đòi hỏi phải bảo trì thường xuyên.

Bà Boisvert viết rằng “chất lượng bản in rất tuyệt vời cả về màu sắc lẫn màu đen và trắng”. Do đó, câu B đúng.

194. What is suggested about both Ms. Boisvert and Mr. Thompson?
(A) They are teachers.
(B) They returned the Stylero RD525.
(C) They enjoy photography.
(D) They have printers at home.

194. Điều gì được đề xuất về cả bà Boisvert và ông Thompson?
(A) Họ là giáo viên.
(B) Họ đã trả lại Stylero RD525.
(C) Họ thích chụp ảnh.
(D) Họ có máy in ở nhà.

Bà Boisvert viết là “Tôi thực hiện các bài dạy nhiếp ảnh kỹ thuật số tại nhà tôi” còn ông Thompson viết là “Tôi đã mua máy in này cho lớp học của mình”. Do đó cả 2 người họ là giáo viên. Đáp án A đúng.



195. What advice does Mr. Thompson give regarding the Stylero RD525?

- (A) Unplug it between uses.
- (B) Replace its power button.
- (C) **Adjust one of its features.**
- (D) Turn it on an hour in advance.

195. Ông Thompson đưa ra lời khuyên gì về Stylero RD525?

- (A) Rút phích cắm giữa các lần sử dụng.
- (B) Thay thế nút nguồn của nó.
- (C) **Điều chỉnh một trong các tính năng của nó.**
- (D) Bật nó trước một giờ.

Ông Thompson viết rằng “Đảm bảo bạn điều chỉnh tính năng chế độ ngủ để đợi ít nhất một giờ trước khi đi ngủ” tức là ông khuyên điều chỉnh một trong các tính năng (chế độ ngủ). Đáp án đúng là C.

Questions 196-200

Baardsen Laundry Machine Series					Dòng máy giặt Baardsen				
Model	Load Capacity	Loading Door Position	Automatic Detergent Dispenser	Pre-wash Cycle	Mẫu (mô hình)	Tải trọng	Vị trí Cửa nạp	Giải phóng chất tẩy rửa tự động	Chu kỳ giặt trước
Lute	9kg	Front	Yes	No	Lute	9kg	Trước	Có	Không
Xenon	10kg	Front	No	No	Xenon	10kg	Trước	Không	Không
Indium	12kg	Front	Yes	Yes	Indium	12kg	Trước	Có	Có
Mercury	14kg	Front	Yes	Yes	Mercury	14kg	Trước	Có	Có

Note: Baardsen washers with a load size greater than 10 kg are outfitted with Fluxstat water-saving technology.

Lưu ý: Máy giặt Baardsen có kích thước tải lớn hơn 10 kg được trang bị công nghệ tiết kiệm nước Fluxstat.

Issue with Baardsen	Vấn đề với Baardsen
<p>Posted by: <u>Patricia Canton</u></p> <p>I bought my Baardsen washing machine five months ago for use at my bed and breakfast inn. Overall, I have been satisfied with the appliance features. The extra rinse cycle is helpful for guests who are sensitive to chemicals or perfumes in laundry detergent. I needed a washer with the largest capacity so it could handle my typical volume of bed linens and towels. The main issue with my machine has been an annoying banging sound. It happens sometimes when the guests use the machine.</p> <p>It is a problem because the laundry room is situated just off the patio where guests often dine. I sent a message to the company asking for help and they</p>	<p>Đăng bởi: <u>Patricia Canton</u></p> <p>Tôi đã mua máy giặt Baardsen của tôi năm tháng trước để sử dụng tại khu nhà trọ có kèm chỗ nghỉ và bữa sáng của tôi. Nhìn chung, tôi đã hài lòng với các tính năng của thiết bị. Chu trình giũ thêm rất hữu ích cho những khách nhạy cảm với hóa chất hoặc nước hoa trong bột giặt. Tôi cần một máy giặt có công suất lớn nhất để nó có thể xử lý khối lượng khăn trải giường và khăn tắm thông thường của tôi. Vấn đề chính với máy của tôi đó là âm thanh đập khó chịu. Nó xảy ra thỉnh thoảng khi khách sử dụng máy.</p> <p>Đó là một vấn đề vì phòng giặt nằm ngay ngoài hiên nơi khách thường dùng bữa. Tôi đã gửi một tin nhắn cho công ty yêu cầu giúp đỡ và họ thông</p>



<p>informed me that the load needs to be evenly distributed in the wash tub. But that didn't prove to be the source of the problem. How can I get rid of this noise?</p>	<p>báo cho tôi rằng trọng tải cần phải được phân bố đều trong bồn giặt. Nhưng điều đó không chứng minh được nó là nguồn gốc của vấn đề. Làm thế nào tôi có thể thoát khỏi tiếng ồn này?</p>
<p>Patty's Bed and Breakfast Guest Services:</p> <p>Kitchen: Enjoy the lovely spring weather by taking your breakfast, served between 8:00 and 9:30 A.M., on the patio. We offer self-service for coffee and tea around the clock. The household coffeemaker and tea kettle are next to the stove, and supplies are stored in the cupboard nearby.</p> <p>Laundry Room: Fresh towels are provided daily and bed linens are changed weekly. If you would like to use the washing machine, please choose the eco-saving setting. Select your preferred temperature and power setting. When adding detergent make sure the detergent drawer is closed tightly before you start the machine. If not properly secured, it may open during the rinse cycle and cause a bothersome noise. Also, the extra-rinse option is recommended if you have any sensitivity to laundry soap. Patricia Canton, Proprietor</p>	<p>Các dịch vụ khách Patty's Bed and Breakfast:</p> <p>Phòng bếp: Tận hưởng thời tiết mùa xuân đáng yêu bằng cách dùng bữa sáng của bạn, được phục vụ từ 8:00 đến 9:30 sáng, trên hiên. Chúng tôi cung cấp dịch vụ tự phục vụ cà phê và trà suốt ngày đêm. Máy pha cà phê gia đình và ấm đun nước trà nằm cạnh bếp, và đồ dùng được cất trong tủ gần đó.</p> <p>Phòng giặt ủi: Khăn tươi được cung cấp hàng ngày và khăn trải giường được thay đổi hàng tuần. Nếu bạn muốn sử dụng máy giặt, vui lòng chọn cài đặt tiết kiệm sinh thái. Chọn nhiệt độ và cài đặt nguồn điện ưa thích của bạn. Khi thêm chất tẩy rửa, đảm bảo ngăn chứa chất tẩy rửa được đóng chặt trước khi bạn khởi động máy. Nếu không được bảo mật đúng cách, nó có thể mở trong chu trình súc rửa và gây ra tiếng ồn khó chịu. Ngoài ra, tùy chọn giữ thêm được khuyến nghị nếu bạn có bất kỳ sự nhạy cảm nào với xà phòng giặt. Patricia Canton, Tuyên truyền viên</p>

196. According to the chart, what is true about all Baardsen laundry-machine models?

- (A) They use the same water-saving feature.
- (B) They are energy efficient.
- (C) They release laundry detergent automatically.
- (D) They are loaded through a door on the front of the appliance.**

Trong bảng “Dòng máy giặt Baardsen”, ở mục Vị trí cửa nạp (Loading Door position), ta thấy tất cả các mẫu máy giặt Baardsen đều là nạp thông qua cửa trước (Front). Do đó câu đúng là D.

196. Theo biểu đồ, điều gì là đúng về tất cả các mẫu máy giặt Baardsen?

- (A) Chúng sử dụng tính năng tiết kiệm nước giống nhau.
- (B) Chúng thì tiết kiệm năng lượng.
- (C) Chúng giải phóng bột giặt một cách tự động.
- (D) Chúng được nạp thông qua một cửa ở mặt trước của thiết bị.**

197. What washing machine model did Ms. Canton most likely purchase?

- (A) Lute
- (B) Xenon
- (C) Indium
- (D) Mercury**

197. Mô hình máy giặt đã làm gì Bà Canton có khả năng mua hàng nhất?

- (A)
- (B) Xenon
- (C) Ấn Độ
- (D) Thủy ngân**



Trong văn bản của bà Canton, bà có nhắc đến “Tôi cần một máy giặt có sức chứa (tải trọng) lớn nhất để nó có thể xử lý khối lượng khăn trải giường và khăn tắm thông thường của tôi” mà máy có sức chứa lớn nhất là máy Mercury. Câu D đúng.

198. According to Ms. Canton's query, when is a noise particularly annoying?

- (A) When she uses the machine
- (B) When guests of the inn are sleeping
- (C) When guests of the inn are eating**
- (D) When the laundry dryer is also running

Bà Canton bảo rằng “... phòng giặt nằm ngay ngoài hiên nơi khách thường dùng bữa.” tức là những lúc khách dùng bữa thì sẽ tới khu vực gần phòng giặt, nên lúc này tiếng ồn sẽ đặc biệt gây khó chịu nhất. Đáp án đúng là C.

199. According to the notice, what is available to guests at any time?

- (A) Fresh towels
- (B) Hot beverages**
- (C) Box lunches
- (D) Refrigerators in guest rooms

Trong thông báo viết là “Chúng tôi cung cấp dịch vụ tự phục vụ cà phê và trà suốt ngày đêm”. Cà phê và trà là những đồ uống nóng, và “around the clock” là tương tự với “at any time”. Đáp án đúng là B.

200. What advice did Ms. Canton most likely receive as a reply to her query?

- (A) Avoid overloading the washing machine.
- (B) Always use the water-saving setting.
- (C) Always select the extra-rinse feature.
- (D) Ensure that the soap drawer is firmly closed.**

Bà Canton viết truy vấn về vấn đề tiếng ồn. Mà trong thông báo nói “Khi thêm chất tẩy rửa, đảm bảo ngăn chứa chất tẩy rửa được đóng chặt trước khi bạn khởi động máy. Nếu không được bảo mật đúng cách, nó có thể mở trong chu trình súc rửa và gây ra tiếng ồn khó chịu”. Đây rất có thể là phản hồi cho truy vấn của bà Canton. Câu D đúng.

198. Theo truy vấn của bà Canton, khi nào tiếng ồn đặc biệt khó chịu?

- (A) Khi cô ấy sử dụng máy
- (B) Khi khách của nhà trọ đang ngủ
- (C) Khi khách của nhà trọ đang ăn**
- (D) Khi máy sấy quần áo cũng chạy

199. Theo thông báo, những gì có sẵn cho khách bất cứ lúc nào?

- (A) Khăn tươi
- (B) Đồ uống nóng**
- (C) Hộp cơm trưa
- (D) Tủ lạnh trong phòng khách

200. Lời khuyên nào mà cô Canton rất có thể nhận được khi trả lời câu hỏi của mình?

- (A) Tránh làm quá tải máy giặt.
- (B) Luôn sử dụng cài đặt tiết kiệm nước.
- (C) Luôn chọn tính năng súc rửa thêm.
- (D) Đảm bảo rằng ngăn kéo xà phòng được đóng chặt.**